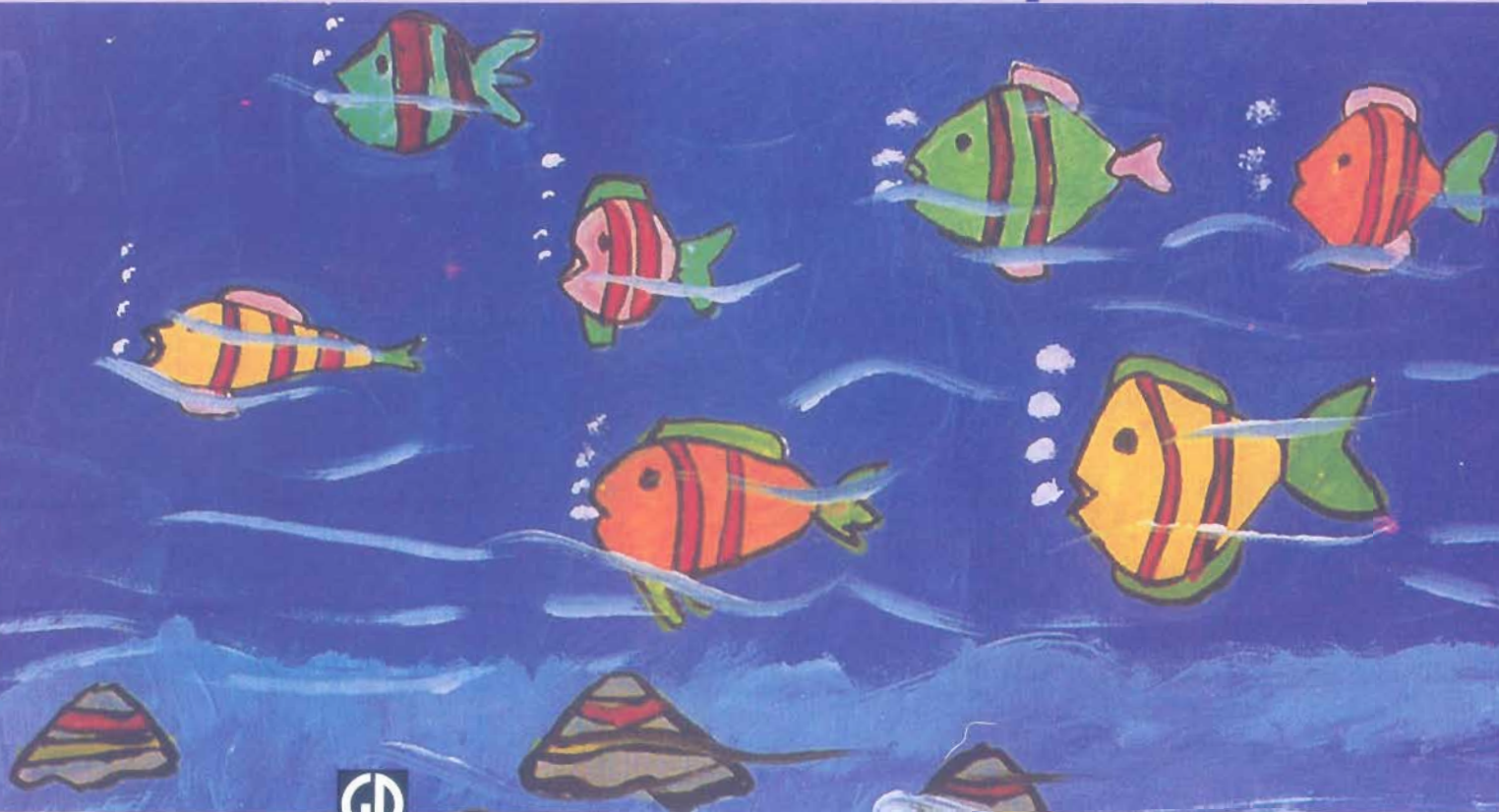


PHẠM NGỌC TỎI - TRIỆU KHẮC LỄ - NGUYỄN ĐỨC TOÀN - NGUYỄN NAM

# Bài tập Mĩ THUẬT 6



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

PHẠM NGỌC TỚI - TRIỆU KHẮC LỄ - NGUYỄN ĐỨC TOÀN - NGUYỄN NAM

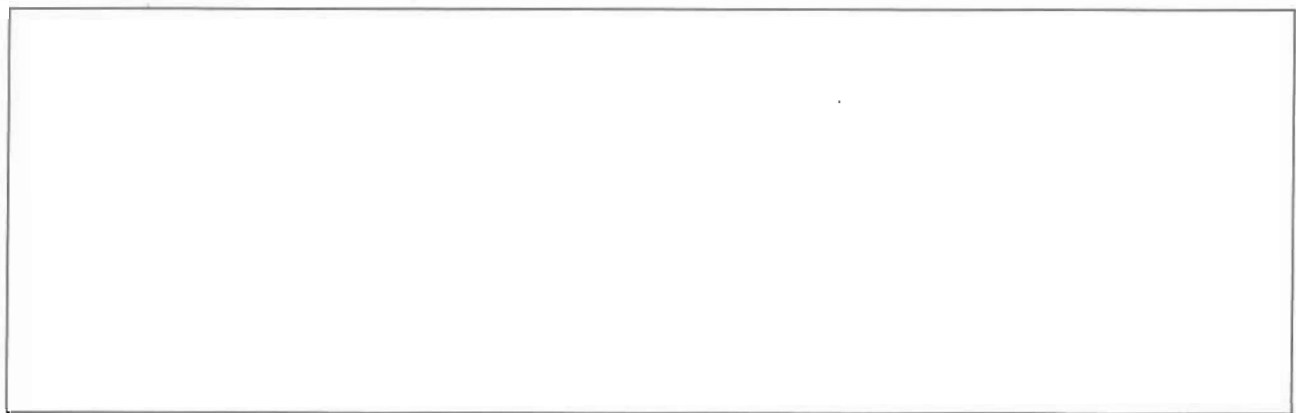
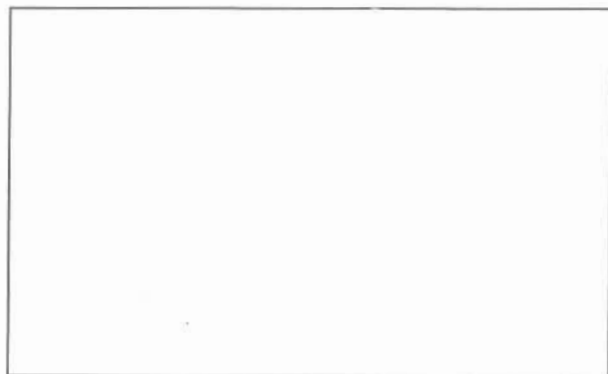
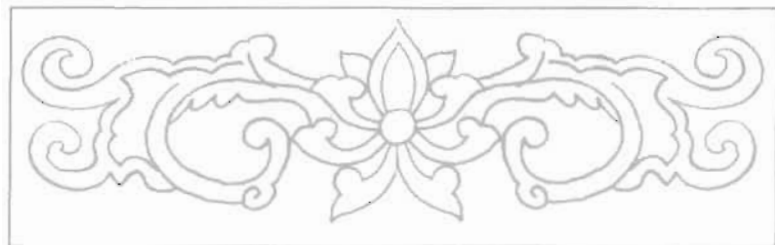
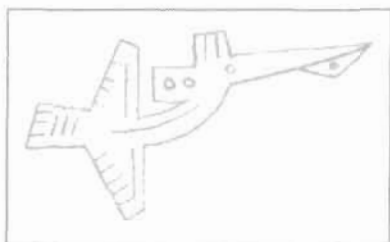
# BÀI TẬP MĨ THUẬT 6

*(Tái bản lần thứ hai)*

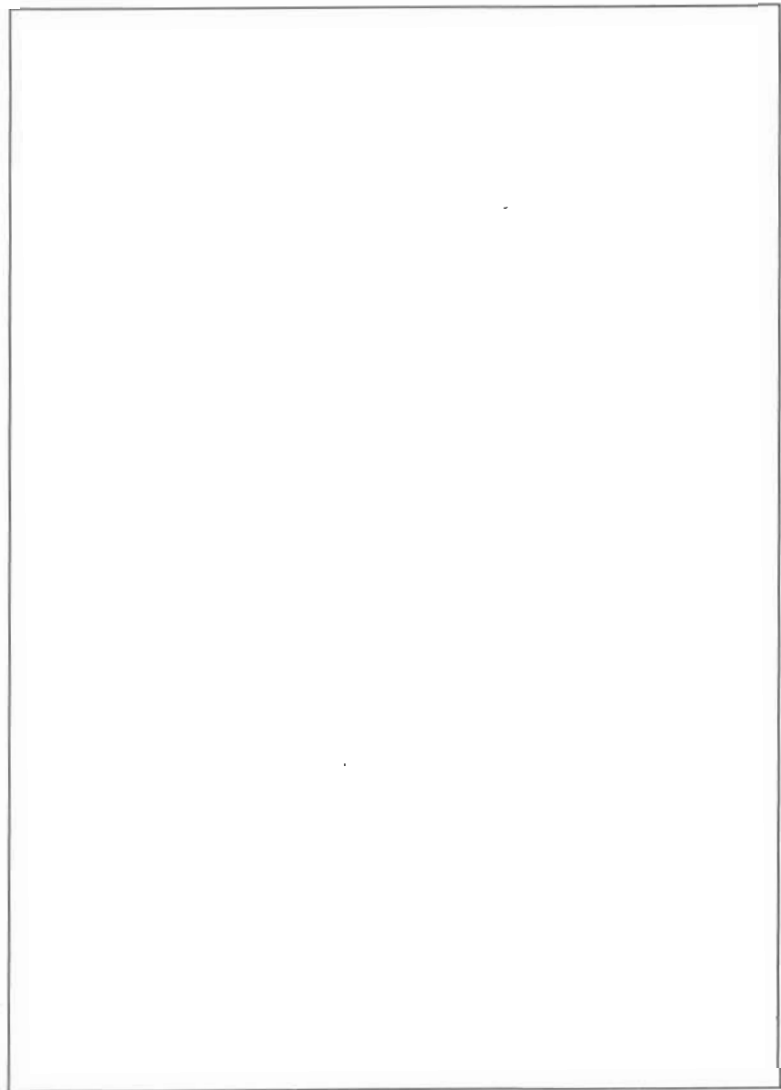
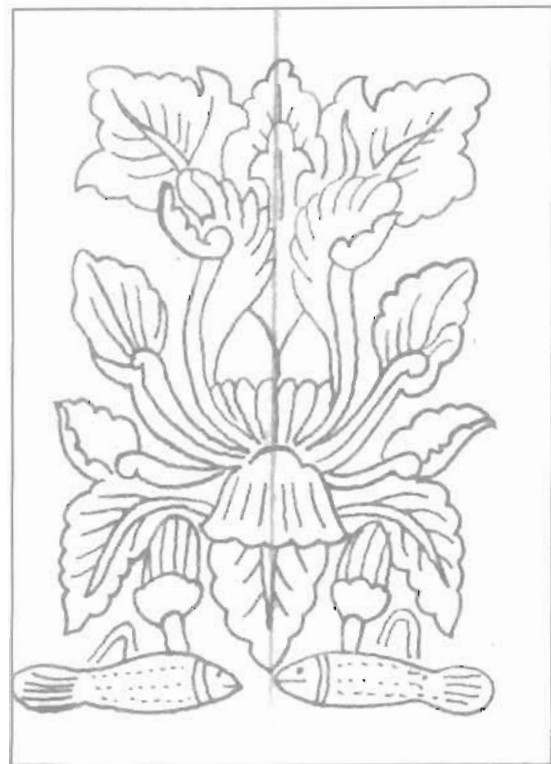
NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

## CHÉP HOẠ TIẾT TRANG TRÍ DÂN TỘC

Chép các họa tiết vào khung hình bên  
(phóng to, đảm bảo đúng tỉ lệ).



Chép hoạ tiết *hoa sen* với kích thước lớn hơn,  
sau đó tô màu theo ý thích.



## SƠ LƯỢC VỀ MỸ THUẬT VIỆT NAM THỜI KÌ CỔ ĐẠI

**Câu 1 :** Hãy nêu sơ lược về mỹ thuật Việt Nam thời kì cổ đại.

**Câu 2 :** Trả lời các câu hỏi sau :

- Hình khắc *Mặt người và con thú* trên vách đá hang ở Thái Nguyên, đúng hay sai ?
- Hình *Mặt người khắc trên đá cuội* ở Na-ca, Thái Nguyên thuộc thời kì đồ đá, đúng hay sai ?
- Trống đồng Đông Sơn* thuộc văn hoá Gò Mun (Thanh Hoá), đúng hay sai ?

**Câu 3 :** Hãy nêu sơ lược về nghệ thuật diễn tả hình khắc *Mặt người và con thú* trên vách đá hang Đồng Nội, Hoà Bình.

**Câu 4 :** Tại sao nói trống đồng Đông Sơn đạt tới đỉnh cao về chế tác và nghệ thuật trang trí của người Việt cổ ?

## GỢI Ý ĐÁP ÁN

**Câu 1.** Mĩ thuật nguyên thủy, cổ đại Việt Nam gồm những thời kì :

– Thời kì đồ đá (còn gọi là thời kì nguyên thủy) cách ngày nay hàng vạn năm. Các hiện vật khai quật được ở núi Đọ (Thanh Hoá) thuộc thời kì đồ đá cũ. Các hiện vật thời kì đồ đá mới được phát hiện ở nền văn hoá Bắc Sơn (miền núi phía Bắc) và Quỳnh Văn (đồng bằng ven biển miền Trung) nước ta.

– Thời kì đồ đồng là giai đoạn kế tiếp, liên tục từ thấp đến cao thuộc văn hoá Phùng Nguyên, Đông Đậu, Gò Mun và Đông Sơn. Trống đồng Đông Sơn đạt đến đỉnh cao về chế tác và nghệ thuật trang trí của người Việt cổ thời Hùng Vương.

**Câu 2.** a. Sai (Hoà Bình) ; b. Đúng ; c. Sai (văn hoá Đông Sơn).

**Câu 3.** – Hình vẽ cách đây khoảng 1 vạn năm, là dấu ấn đầu tiên của nghệ thuật thời kì đồ đá được phát hiện ở Việt Nam. Các hình vẽ được khắc sâu trên vách đá đến 2cm bằng công cụ thô sơ, song hình mặt người được diễn tả với góc nhìn chính diện, đường nét dĩa khoát, rõ ràng. Cách sắp xếp bố cục cân xứng, tỉ lệ hợp lí, tạo được cảm giác hài hoà.

– Có thể phân biệt nam, nữ qua nét mặt và kích thước. Ví dụ : Hình mặt người ở giữa có khuôn mặt vuông chữ điền, lông mày rậm, miệng rộng đậm chất nam giới.

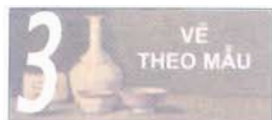
**Câu 4.** – Trống đồng Đông Sơn không chỉ là nhạc cụ tiêu biểu mà còn là tác phẩm mĩ thuật tuyệt đẹp của nghệ thuật chạm khắc. Các hình khắc trên mặt trống và tang trống rất sống động, bằng lối vẽ hình học hoá.

+ Bố cục trên mặt trống là những đường tròn đồng tâm được trang trí bao lấy ngôi sao nhiều cánh ở giữa.

+ Nghệ thuật trang trí là sự kết hợp giữa họa văn hình học và chữ S với những hoạt động của con người, chim thú, nhà cửa rất nhuần nhuyễn, hợp lí.

+ Những hoạt động tập thể của con người đều thống nhất chuyển động ngược chiều kim đồng hồ, gợi lên vòng quay tự nhiên.

– Đặc điểm quan trọng của nghệ thuật trên trống đồng Đông Sơn là hình ảnh của con người ; con người chiếm chủ đạo trong thế giới của muôn loài (cánh giã gạo, chèo thuyền,...).



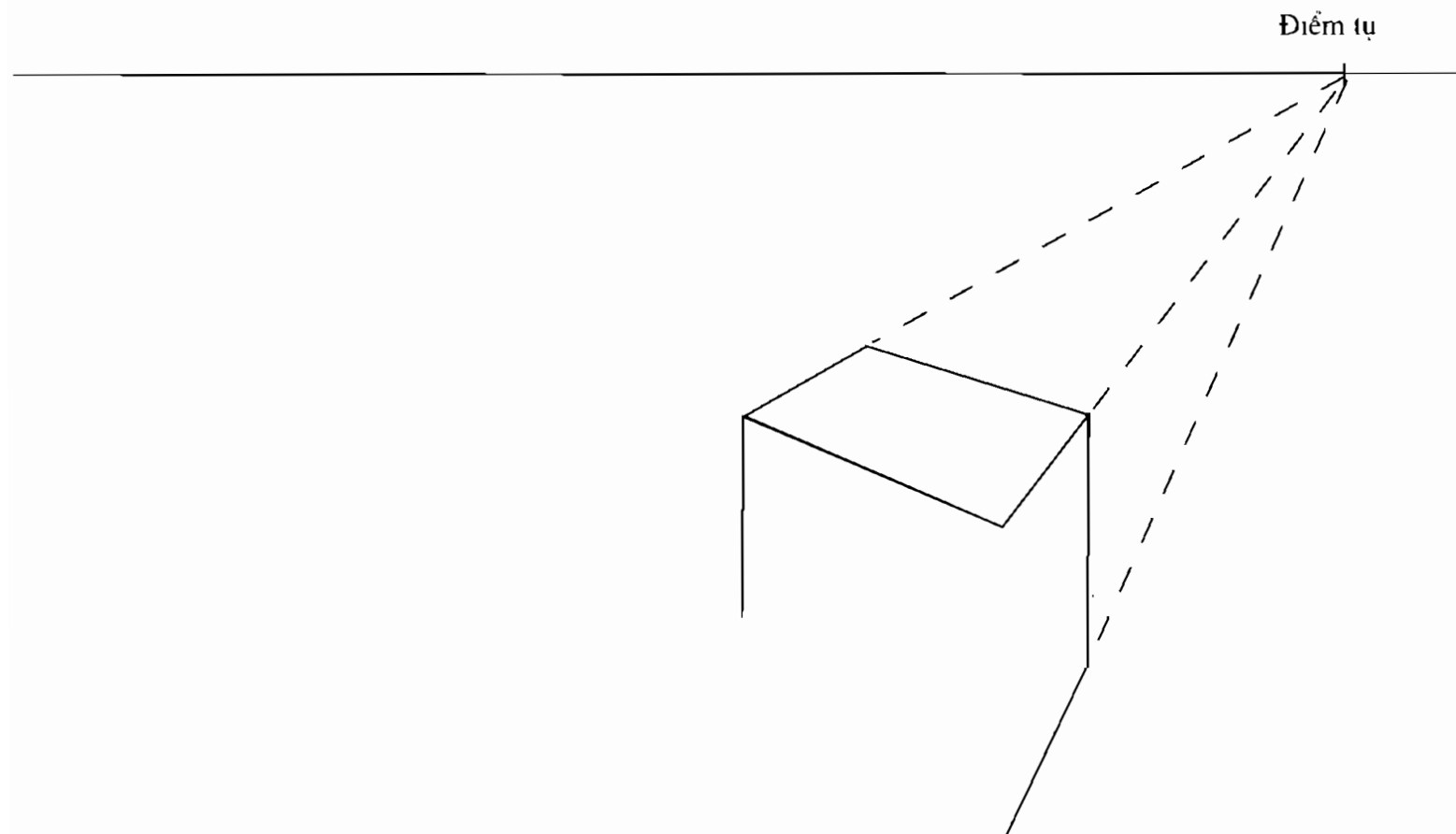
## SƠ LƯỢC VỀ *LUẬT XA GẦN*

Chọn ảnh có đường tầm mắt tương ứng (đánh số thứ tự 1, 2, 3,... vào ô trống dưới mỗi hình).

1. Đường tầm mắt cao, ở phần trên của bức ảnh.
2. Đường tầm mắt ở khoảng giữa của bức ảnh.
3. Đường tầm mắt thấp, ở phần dưới của bức ảnh.
4. Đường tầm mắt ở ngoài, phía trên khuôn hình của bức ảnh.
5. Đường tầm mắt nằm ngoài, phía dưới khuôn hình của bức ảnh.



Em hãy vẽ tiếp và hoàn chỉnh hình khối hộp theo đường tâm mắt và điểm tụ, sau đó vẽ đậm nhạt vào ba mặt của khối hộp bằng ba độ : sáng, trung gian, tối.





# CÁCH VẼ THEO MẪU

Em hãy tìm khung hình đúng với mỗi hình vẽ dưới đây (điền chữ a, b, c, d, e vào ô trống dưới khung hình tương ứng).



a



c



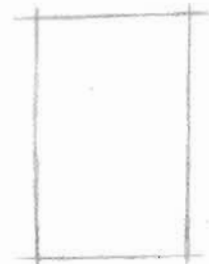
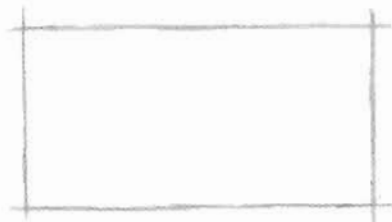
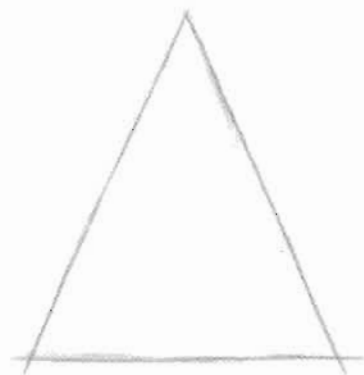
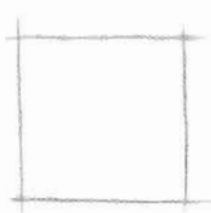
b



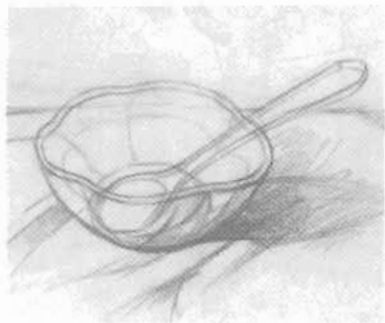
e



d



Tự bày mẫu và vẽ một đồ vật quen thuộc (cái ca, cái bát,...) bằng bút chì đen.



*Bài tham khảo*

## CÁCH VẼ TRANH ĐỀ TÀI

Quan sát và nhận xét bức tranh  
*Chọi gà* :

- Đề tài của bức tranh là gì ?
- Cách sắp xếp bố cục trong tranh như thế nào ?
- Hình ảnh nổi bật nhất trong bức tranh là gì ?
- So sánh kích thước của hình ảnh chính với các hình ảnh phụ khác.
- Nhận xét về hình dáng các nhân vật trong tranh (Có sinh động không ? Dáng tĩnh, dáng động thế nào ?).
- Nêu cảm nhận của mình khi xem bức tranh này.



*Chọi gà* (tranh của HS lớp 6)

Vẽ dáng các bạn đang vui chơi hoặc đang học tập.



*Bài tham khảo*

## CÁCH SẮP XẾP TRONG TRANG TRÍ



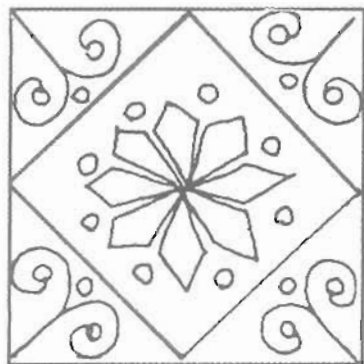
*Họa tiết trang trí đối xứng*

Tạo một họa tiết trang trí đối xứng.

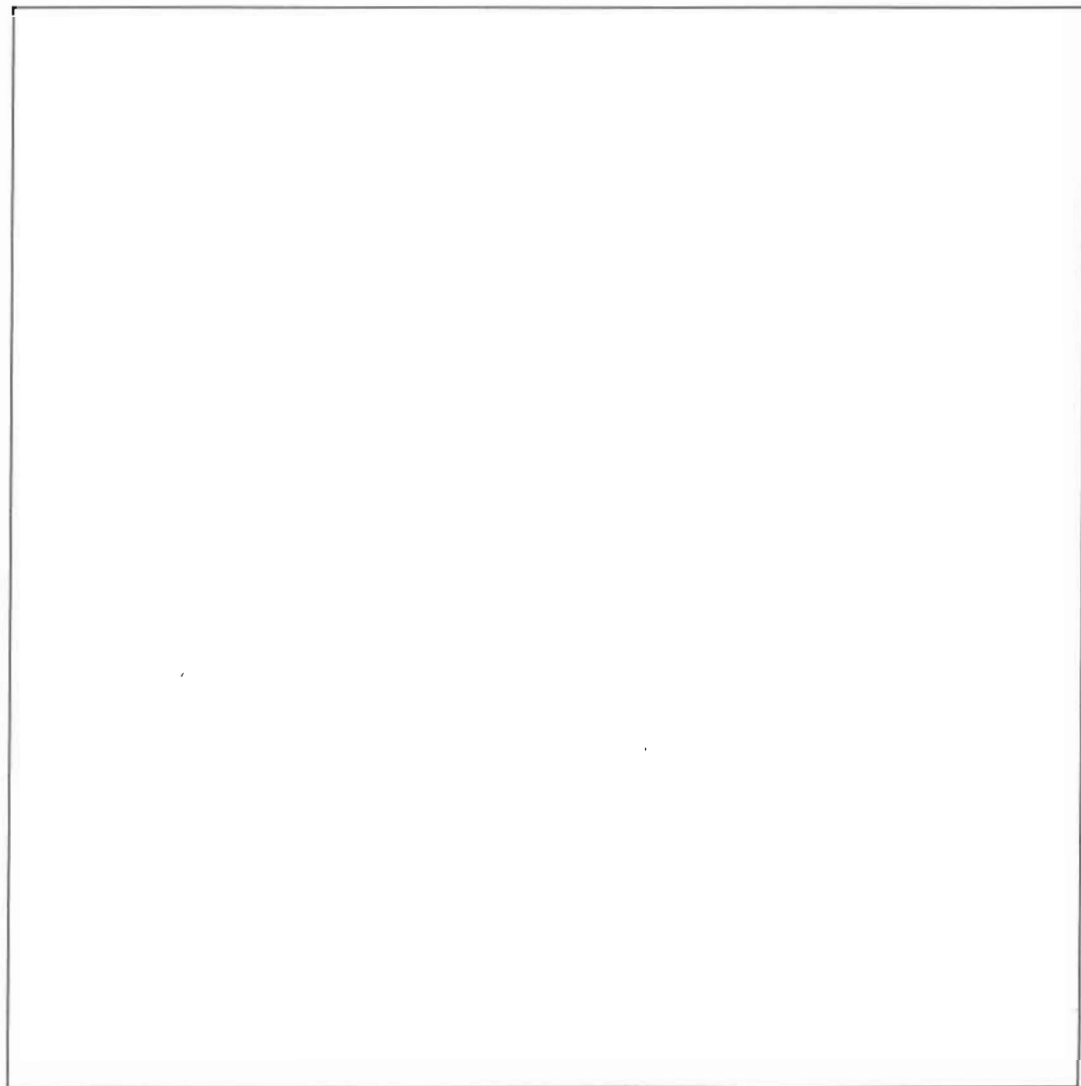
Lựa chọn và sắp xếp các họa tiết dưới đây vào đường diềm (có thể vẽ thêm chi tiết, hình ảnh cho sinh động).



Sắp xếp các hoạ tiết vào hình vuông.

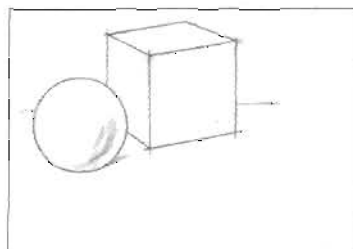
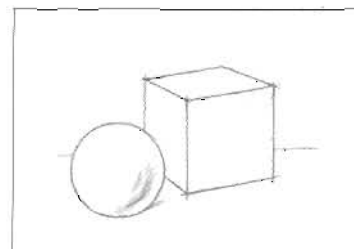
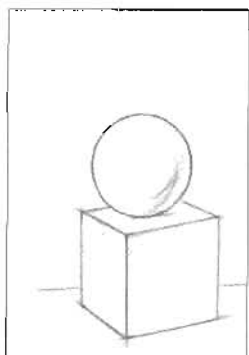
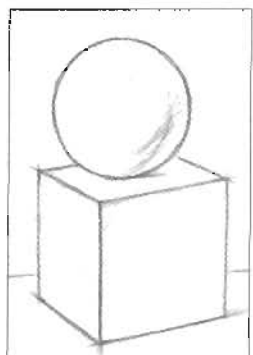
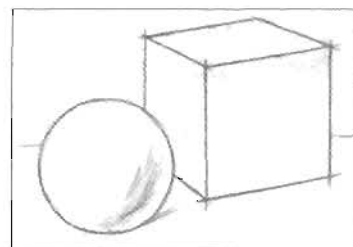
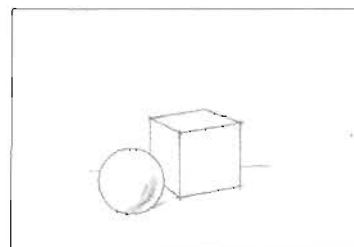
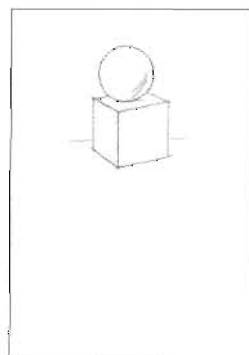
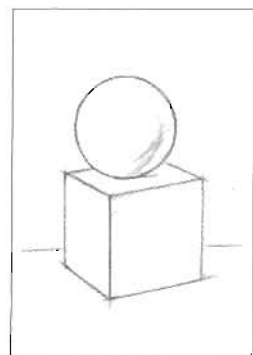


Bài tham khảo



# MẪU CÓ DẠNG HÌNH HỘP VÀ HÌNH CẦU (vẽ hình)

Em hãy chọn bố cục tốt nhất trong các hình vẽ dưới đây (đánh dấu x vào ô trống).



Tự chọn và bày mẫu để vẽ (mẫu gồm hai đồ vật có dạng hình hộp và hình cầu).



**Câu 1 :** a) Điền những địa danh đúng vào chỗ trống trong đoạn văn sau : “Vua Lý Thái Tổ, với hoài bão xây dựng đất nước tự chủ đã dời đô từ ..... ra ..... và đổi tên là ..... (Hà Nội ngày nay)”.

b) Đạo Thiên Chúa, đạo Phật, đạo Hồi ; đạo nào đã đi vào đời sống và khơi nguồn cho mỹ thuật thời Lý phát triển ?

**Câu 2 :** Nghệ thuật kiến trúc thời Lý gồm những thể loại nào ? Hãy kể tên một số công trình tiêu biểu.

**Câu 3 :** Trong các bức tượng sau đây : 1. Tượng *Phật Bà Quan Âm nghìn mắt nghìn tay* ; 2. Tượng *Phật A-di-đà* ; 3. Tượng *Sư tử* (chùa Bà Tấm, Hà Nội), bức tượng nào không thuộc mỹ thuật thời Lý ?

**Câu 4 :** Em có nhận xét gì về nghệ thuật điêu khắc và trang trí thời Lý ?

**Câu 5 :** Em có nhận xét gì về nghệ thuật gốm thời Lý ?

**Câu 6 :** Điểm nào dưới đây không phải là đặc điểm nổi bật của mỹ thuật thời Lý ?

- a. Nghệ thuật kiến trúc phát triển rất mạnh, nhất là kiến trúc cung đình và kiến trúc Phật giáo.
- b. Nghệ thuật điêu khắc và trang trí khoẻ khoắn, mập mạp ; thừa hưởng tinh thần thượng võ của dân tộc và gần gũi với nhân dân.
- c. Nghệ thuật điêu khắc và trang trí được chạm khắc tinh vi, trau chuốt, có sự tiếp thu tinh hoa nghệ thuật của các nước láng giềng song vẫn giữ được bản sắc dân tộc đậm đà, độc đáo.
- d. Xương gốm dày, chắc, nét khắc khoẻ, men phủ không đều. Hình dáng hơi thô phù hợp với độ dùng trong đời sống con người.

## GỢI Ý ĐÁP ÁN

**Câu 1.** a) Hoa Lư (Ninh Bình) ; Đại La ; Thăng Long. b) Đạo Phật.

**Câu 2.** Kiến trúc thời Lý có : kiến trúc cung đình và kiến trúc Phật giáo.

– Kiến trúc cung đình : quần thể kinh thành Thăng Long với quy mô hoành tráng. Bên trong Hoàng thành là nơi ở và nơi làm việc của vua, hoàng tộc ; có nhiều cung điện tráng lệ như : điện Càn Nguyên, điện Giảng Võ, điện Trường Xuân,... Bên ngoài Kinh thành là nơi sinh hoạt của các tầng lớp xã hội ; có các công trình tiêu biểu như : đền Quán Thánh, Văn Miếu – Quốc Tử Giám, tháp Báo Thiên,...

– Kiến trúc Phật giáo : nhiều chùa được xây dựng do đạo Phật rất thịnh hành. Một số chùa tiêu biểu : chùa Phật Tích (Bắc Ninh), chùa Một Cột (Hà Nội), chùa Hương Lăng (Hưng Yên), chùa Long Đọi (Hà Nam).

**Câu 3.** Tượng Phật Bà Quan Âm nghìn mắt nghìn tay không thuộc mỹ thuật thời Lý (1).

**Câu 4.** Có nhiều tượng, phù điêu bằng đá ; nghệ thuật chạm khắc tinh vi, trau chuốt. Nhiều pho tượng có kích thước lớn và thể hiện sự tiếp thu nghệ thuật của các nước láng giềng (nghệ thuật Chăm, nghệ thuật Trung Hoa,...), song vẫn giữ được bản sắc dân tộc đậm đà, độc đáo.

**Câu 5.** Đồ gốm thời Lý có những đặc điểm sau :

– Chế tác được gốm men ngọc, men da lươn, men lục, men trắng ngà.  
– Xương gốm mỏng, nhẹ ; nét khắc chìm, men phủ đều. Hình dáng các sản phẩm gốm thanh thoát, trau chuốt và mang vẻ đẹp trang trọng.  
Những trung tâm sản xuất gốm nổi tiếng là : Thăng Long, Bát Tràng, Thổ Hà, Thanh Hoá.

**Câu 6.** b, d không phải là đặc điểm mỹ thuật thời Lý.



## ĐỀ TÀI HỌC TẬP

1. Quan sát và nhận xét bức tranh *Học múa, học hát* :

– Cách sắp xếp bố cục trong tranh như thế nào ?

– Các hình vẽ có thể hiện rõ nội dung đề tài không ?

– Các hình dáng có sinh động không ?

2. Vẽ màu vào bức tranh.



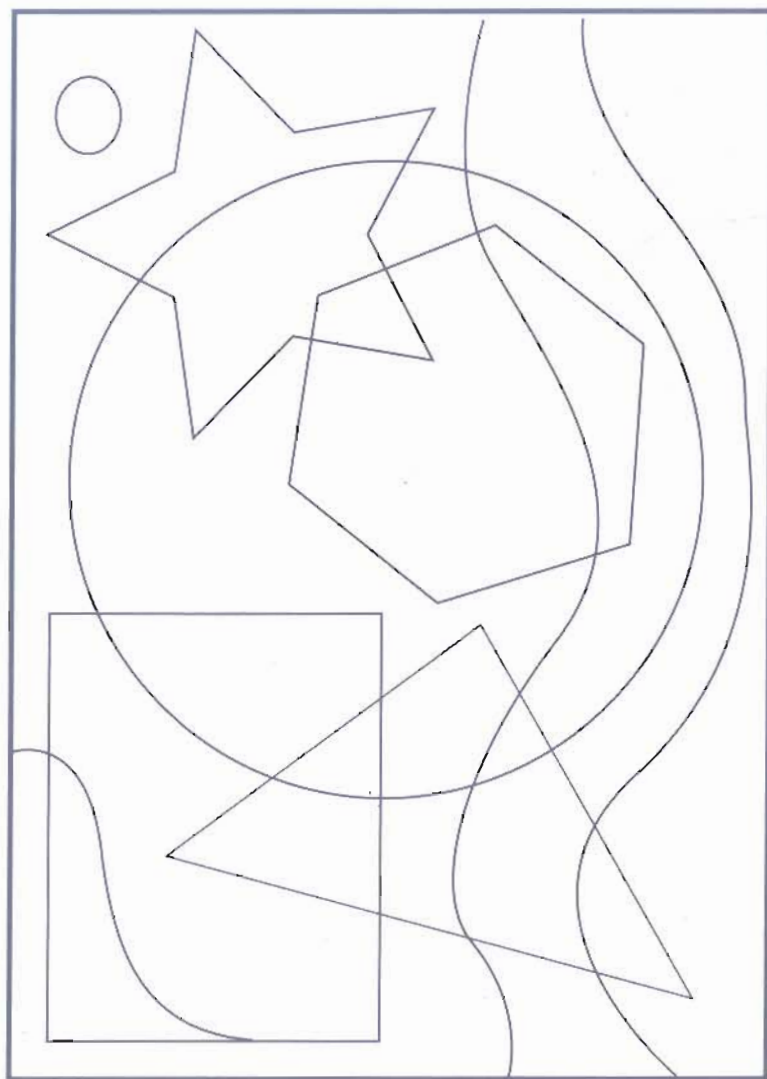
Quan sát và nhận xét bài vẽ màu dưới đây :

- Cách sắp xếp bố cục các mảng màu lớn với mảng màu nhỏ và sự phối hợp giữa gam màu nóng với gam màu lạnh như thế nào ?
- Các màu đặt cạnh nhau có độ đậm nhạt khác nhau như thế nào ?



Bài tham khảo

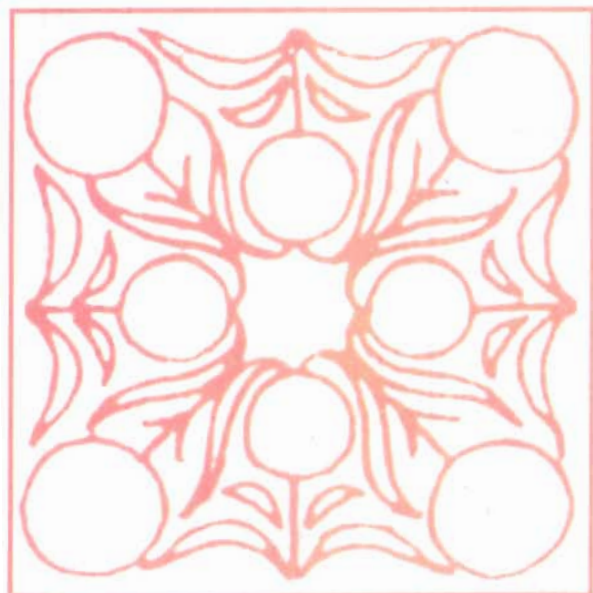
Tô màu vào hình trang trí theo ý thích. ▶



# MÀU SẮC TRONG TRANG TRÍ



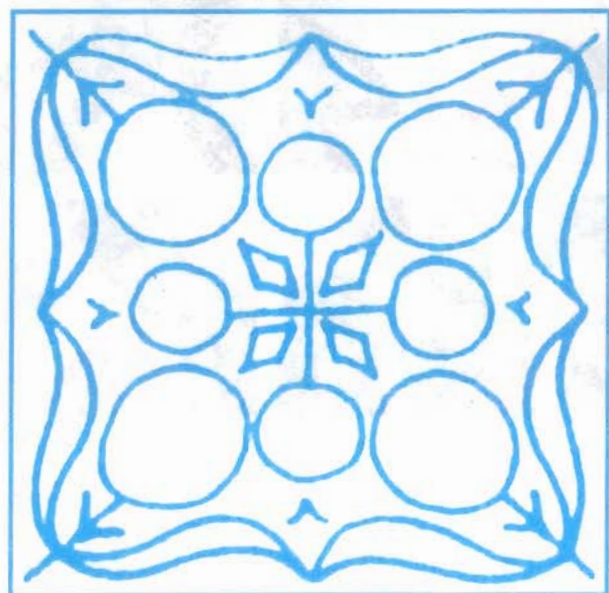
Gam màu nóng



Tô vào hình trang trí theo gam màu nóng.



Gam màu lạnh



Tô vào hình trang trí theo gam màu lạnh.

Tô màu vào hình tròn  
trang trí theo ý thích.



## MỘT SỐ CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU CỦA Mĩ THUẬT THỜI LÝ

**Câu 1 :** Tại sao gọi là chùa Một Cột ? Hãy nêu một vài nét về ngôi chùa này.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 2 :** Tượng Phật A-di-đà ở chùa Bút Tháp (Bắc Ninh), đúng hay sai ? Hãy miêu tả một vài đặc điểm về tượng Phật A-di-đà.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 3 :** Hình rồng thời Lý thường được chạm khắc ở đâu ? Nét độc đáo của rồng thời Lý là gì ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 4 :** Xác định các công trình, tác phẩm mỹ thuật thời Lý sau đây :

1. Đền Quán Thánh ; 2. Văn Miếu – Quốc Tử Giám ;  
3. Chùa Phật Tích ; 4. Tượng Phật A-di-đà ;  
5. Chùa Một Cột ; 6. Trụ Rồng cuốn (Bách Thảo, Ba Đình, Hà Nội) ; 7. Tượng Sư tử (chùa Phật Tích, Bắc Ninh) ; 8. Hình con rồng và hoa dây (chùa Phật Tích, Bắc Ninh), thuộc vào loại hình nghệ thuật nào của thời Lý :

- a. Kiến trúc cung đình.
- b. Kiến trúc Phật giáo.
- c. Điêu khắc (tượng tròn).
- d. Chạm khắc, trang trí.

**Câu 5 :** Em còn biết thêm công trình, tác phẩm, sản phẩm mỹ thuật nào của thời Lý ?

## GỢI Ý ĐÁP ÁN

**Câu 1.** – *Chùa cổ kiến trúc độc đáo dựa vào hình dáng bông hoa sen nở trên đài sen. Toàn bộ chùa có kết cấu hình vuông, mỗi chiều rộng 3m đặt trên một cột đá khá lớn (đường kính 1,25m).*

– *Toàn bộ khu chùa được bao bọc bởi hồ Liên Trì, bờ hồ có lan can. Bố cục chung được quy về điểm trung tâm làm nổi bật trọng tâm của chùa với các nét cong mềm mại của mái, các đường thẳng khoẻ khoắn của cột và nét gấp khúc của các trụ chống xung quanh cột tạo nên sự hài hoà, lung linh của ngôi chùa.*

– *Chùa Một Cột đã được trùng tu nhiều lần (lần cuối vào năm 1954) nhưng vẫn giữ được kiến trúc như ban đầu. Đây là một công trình kiến trúc độc đáo, đầy tính sáng tạo và đậm đà bản sắc dân tộc Việt Nam.*

**Câu 2.** – *Sai (ở chùa Phật Tích). Cấu tạo tượng gồm 2 phần : phần tượng và phần bệ tượng.*  
+ *Phần tượng : Phật A-di-đà ngồi xếp bằng, hai bàn tay đặt chồng lên nhau để trước bụng. Phật ngồi dáng thoải mái, không gò bó. Mình tượng thanh mảnh, khuôn mặt phúc hậu, dịu hiền mang đậm nét đẹp lí tưởng của người phụ nữ Việt Nam (mắt lá râm, lông mày lá liễu, mũi dọc dừa, cổ cao ba ngón). Các nếp vải của áo choàng tạo thêm những đường cong mềm mại, tha thướt ; vừa uyển chuyển vừa vững chãi.*

+ *Phần bệ tượng : Phật A-di-đà ngự trên bệ đá gồm hai tầng : tầng trên là toà sen được trang trí bằng các hoa văn tinh xảo và đẹp, tầng dưới là đế tượng hình bát giác.*

– *Nghệ thuật tạc tượng : bố cục chung của tượng cân đối, hài hoà ; cách diễn tả mềm mại, nuột nà. Pho tượng là hình mẫu của vẻ đẹp nữ giới trong sáng, lắng đọng và đầy nữ tính nhưng lại không mất đi vẻ đẹp trầm mặc của tượng Phật. Tượng Phật A-di-đà là tác phẩm xuất sắc của mỹ thuật thời Lý.*

**Câu 3.** – *Rồng là hình ảnh tượng trưng cho quyền lực của vua chúa. Do đó rồng thời Lý chỉ được chạm khắc ở những di tích liên quan trực tiếp đến nơi vua đi qua hoặc cư trú.*

– *Rồng thời Lý luôn được thể hiện trong dáng dấp hiền hoà, mềm mại và luôn có hình chữ S (một biểu tượng cầu mưa của cư dân nông nghiệp trồng lúa nước vùng Đông Nam Á). Thân rồng khá dài, tròn lẳn, uốn khúc mềm mại, thon nhỏ dần từ đầu đến đuôi ; khúc uốn nhịp nhàng theo kiểu “thắt túi”, mang dáng của một con rắn.*

**Câu 4.** a. 1, 2 ; b. 3, 5 ; c. 4, 7 ; d. 6, 8.

**Câu 5.** Học sinh tìm thêm trong sách giáo khoa, sách báo, trên mạng internet (nếu có điều kiện) để trả lời.





*Chúc mừng các anh* (tranh của Nguyễn Vũ, HS lớp 6)



*Anh vệ quốc quân năm xưa* (tranh của Hải Anh, HS lớp 6)

Quan sát và nhận xét hai bức tranh trên :

- Hình ảnh nổi bật nhất trong mỗi bức tranh là gì ?
- So sánh kích thước của hình ảnh chính với các hình ảnh phụ khác.
- Nhận xét về hình dáng các nhân vật trong tranh (Có sinh động không ? Dáng tĩnh, dáng động thế nào ?).
- Nêu cảm nhận của em khi xem hai bức tranh này.

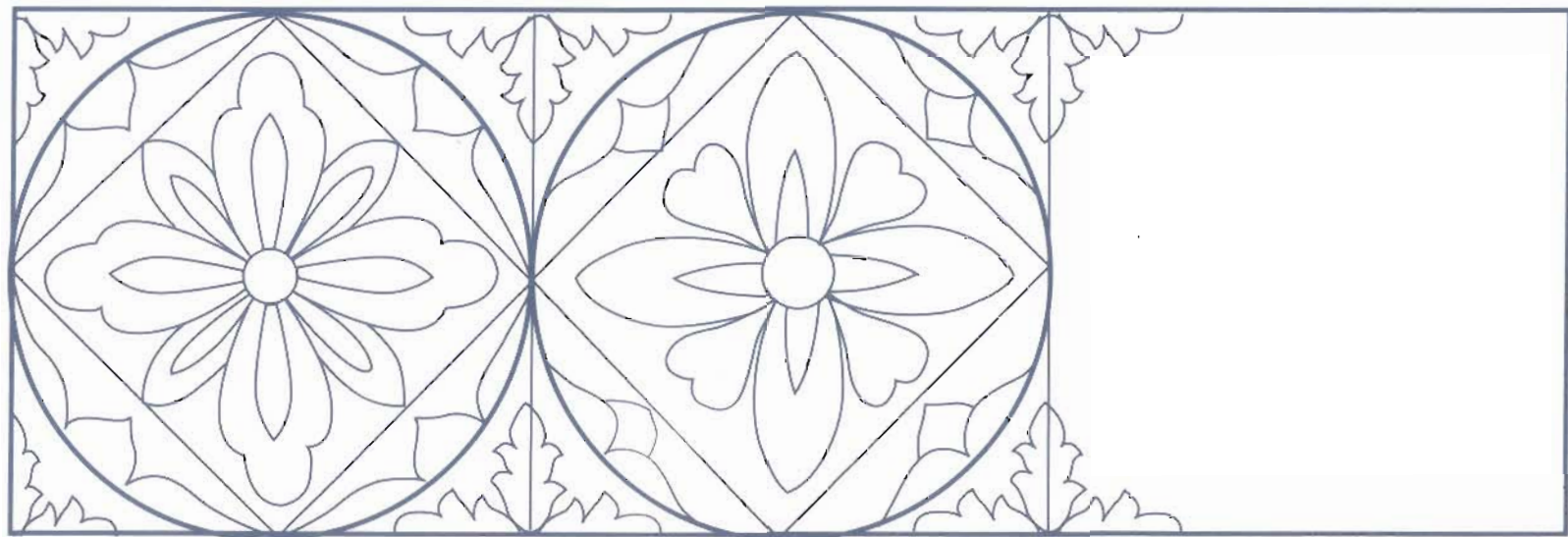
Vẽ một bức tranh về đề tài *Bộ đôi*.

Hãy nêu nhận xét về hình dáng, cách sắp đặt các hoạ tiết, độ đậm nhạt, màu sắc của bài vẽ trang trí đường diềm bên.



Bài tham khảo

Vẽ tiếp hình và tô màu vào hình trang trí đường diềm dưới đây :



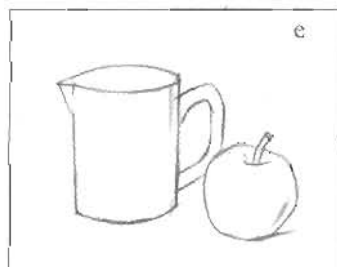
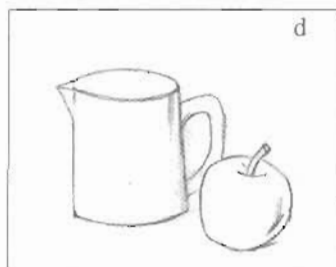
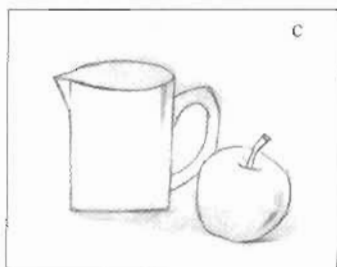
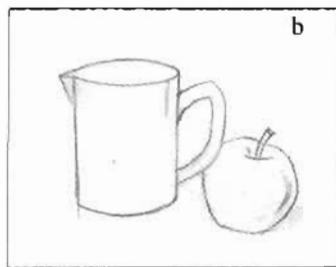
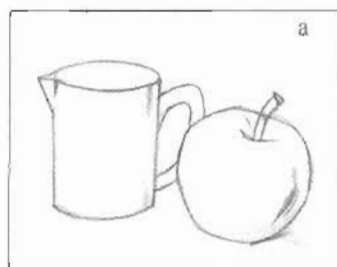
Trang trí một đường diềm theo ý thích (tự chọn hoạ tiết và màu sắc).

## MẪU DẠNG HÌNH TRỤ VÀ HÌNH CẦU

1. Em hãy sắp xếp lại các bước vẽ hình sau đây theo thứ tự đúng bằng cách đánh số 1, 2, 3, 4 vào ô trống.

- ☐ Xác định tỉ lệ và vị trí của các bộ phận của mẫu.
- ☐ Vẽ khung hình chung của mẫu vẽ và khung hình riêng của từng vật mẫu.
- ☐ Vẽ cụ thể các chi tiết và sửa lại hình cho hoàn chỉnh.
- ☐ Vẽ hình khái quát của vật mẫu bằng các nét thẳng.

2. Tìm ra chi tiết sai trong các bài vẽ hình sau đây :



### GỢI Ý ĐÁP ÁN

1. Các bước vẽ hình theo thứ tự đúng :

- Vẽ khung hình chung của mẫu vẽ và khung hình riêng của từng vật mẫu.
- Xác định tỉ lệ và vị trí của các bộ phận của mẫu.
- Vẽ hình khái quát của vật mẫu bằng các nét thẳng.
- Vẽ cụ thể các chi tiết và sửa lại hình cho hoàn chỉnh.

2.

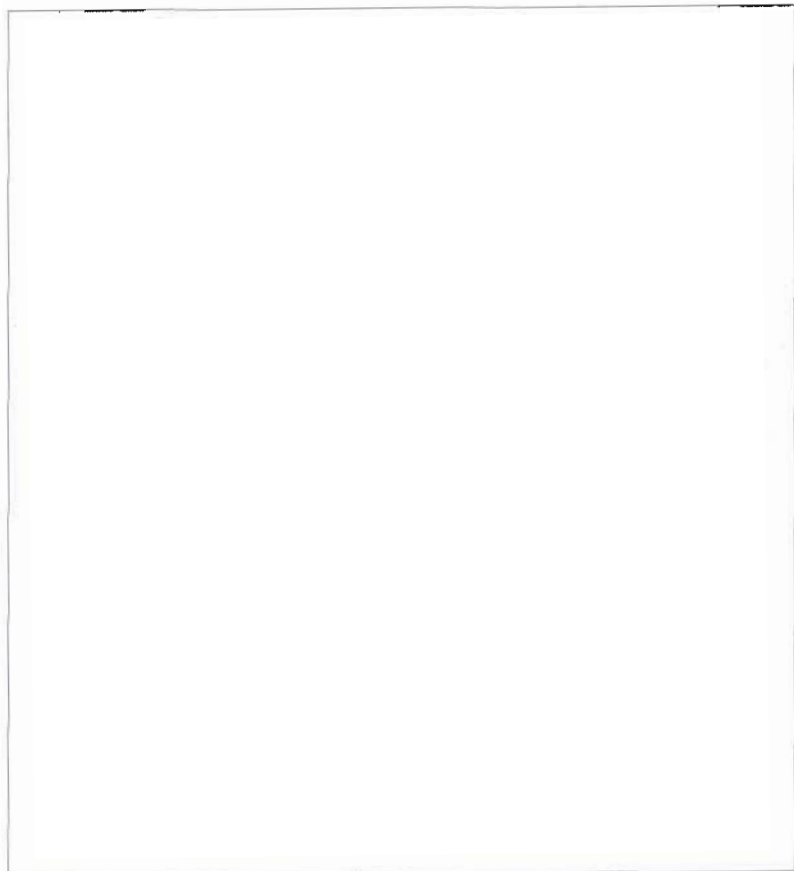
- a) Hình quả táo to quá so với cái ca.
- b) Quả táo ở phía trước nên phải che khuất một phần hình của quai ca.
- c) Đáy ca phải có hình nét cong giống như miệng ca.
- d) Cạnh bên của ca phía quai không thẳng.
- e) Hình đúng.

Đặt mẫu cái ca và quả rồi vẽ.



## ĐỀ TÀI TỰ DO

Em hãy vẽ một bức tranh tĩnh vật (hoa, quả, đồ vật,...).



*Hoa loa kèn*

(tranh của Hoàng Mai, HS trường THCS Đống Đa, Hà Nội)

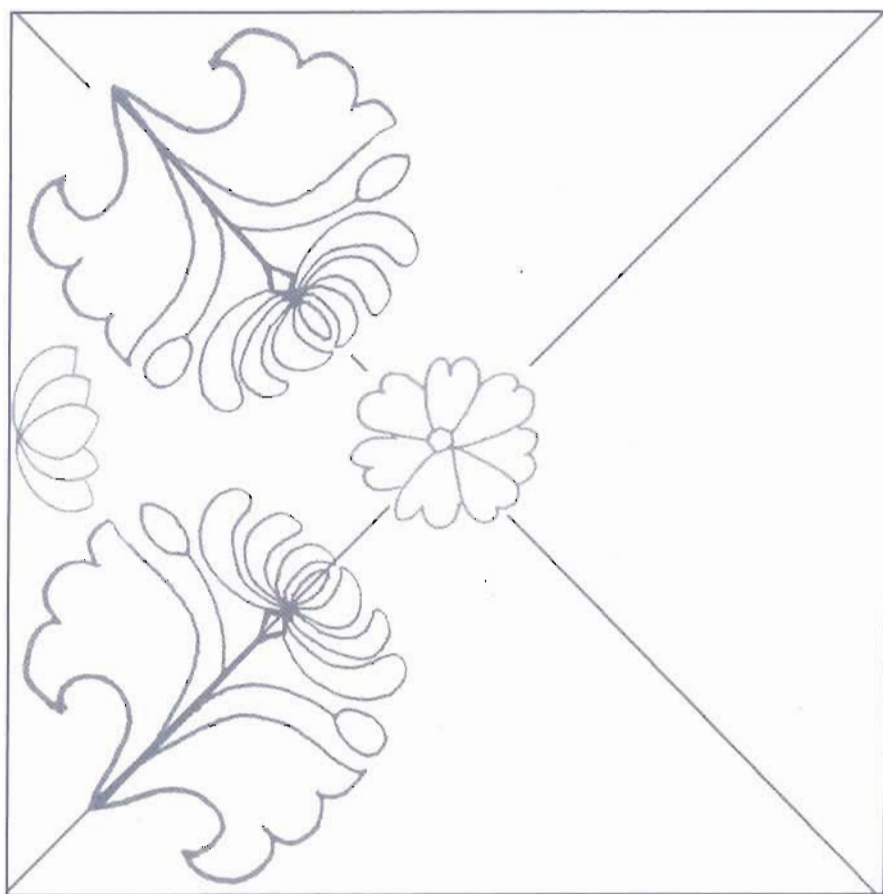
Em tự chọn đề tài, vẽ một bức tranh (phong cảnh, cảnh sinh hoạt, lễ hội, chân dung bố mẹ,...).

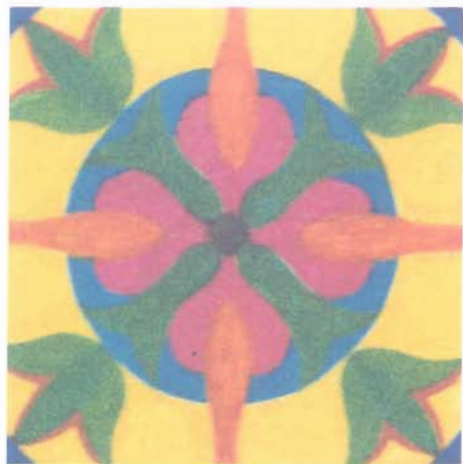




Bài tham khảo

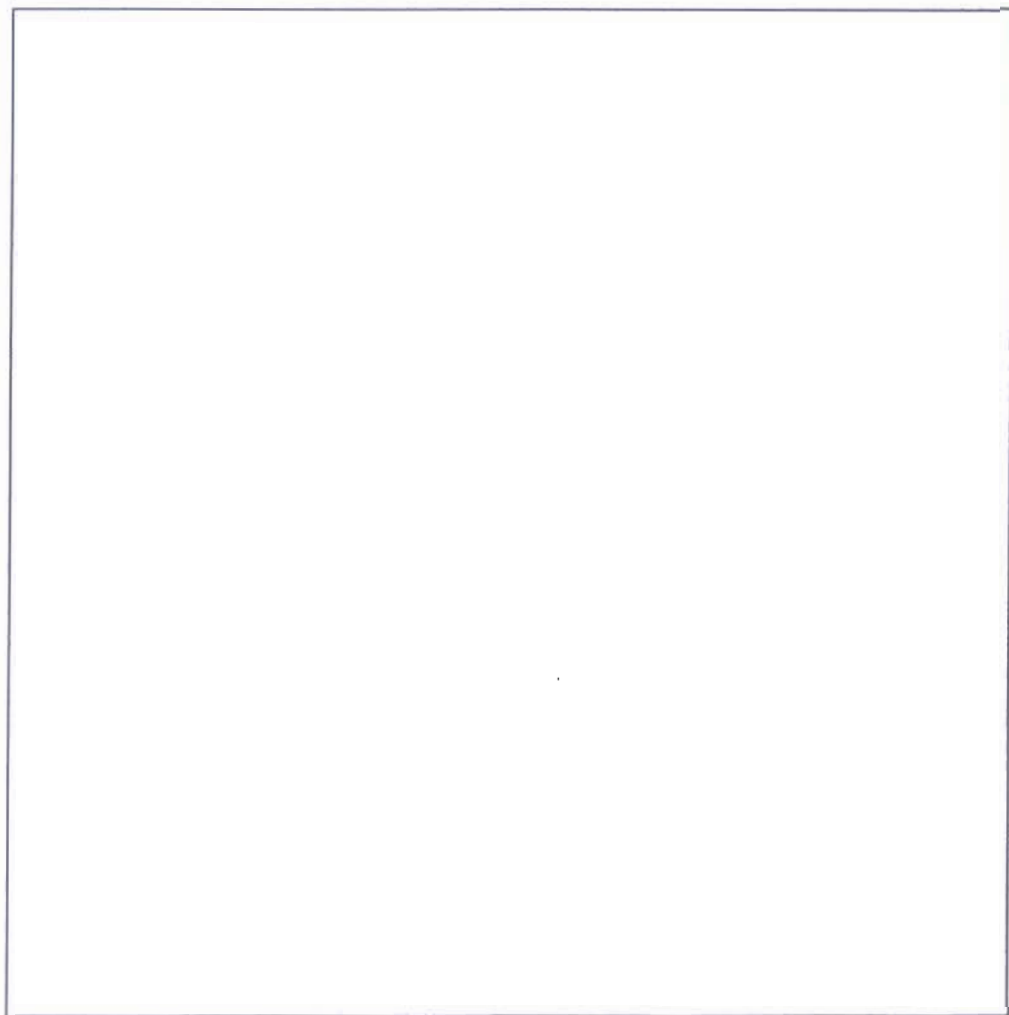
Vẽ tiếp vào hình vuông trang trí theo cách đặt họa tiết đối xứng rồi tô màu.





*Bài tham khảo*

Sắp xếp bố cục trang trí hình vuông, vẽ họa tiết, tô màu theo ý thích.



**Câu 1 :** Tranh dân gian thường được sử dụng như thế nào ?  
Nội dung trong tranh Tết là gì ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 2 :** Hãy điền các cụm từ đúng vào chỗ trống trong câu thơ sau :

“Tranh ..... gà, lợn nét tươi trong  
Màu dân tộc sáng bừng trên .....”

(*Bên kia sông Đuống* của Hoàng Cầm)

**Câu 3 :** Tại sao gọi là tranh Đông Hồ và tranh Hàng Trống ?  
Em biết có dòng tranh dân gian nào khác nữa không ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 4 :** Những ý nào dưới đây phù hợp với kĩ thuật, nghệ thuật của bức tranh *Gà mái* (tranh Đông Hồ) và *Ngũ Hổ* (tranh Hàng Trống) (trang 124 – 125, SGK) :

- Tranh khắc trên ván gỗ và in trên giấy dó quét điệp, mỗi màu in là một bản khắc.
- Tranh chỉ có một bản khắc nét viền đen mảnh, trau chuốt và nhiều chỗ lẫn cùng với màu.
- Các màu của tranh rõ ràng, được in chặn bằng bản khắc nét viền nền to, đậm, nên màu tươi sáng mà không rộ.
- Màu của tranh được tô vẽ bằng tay nên có những chỗ vờn chồng lên nhau tạo cho tranh mềm mại, uyển chuyển.

**Câu 5 :** Vì sao tranh dân gian được đa số nhân dân yêu thích ? Hãy nêu một vài giá trị nghệ thuật của tranh dân gian Việt Nam.

## GỢI Ý ĐÁP ÁN

**Câu 1.** Tranh dân gian lưu hành rộng rãi, được nhân dân yêu thích. Tranh thường dùng để trang trí mỗi khi Tết đến, xuân về nên còn gọi là tranh Tết ; tranh để thờ cúng gọi là tranh Thờ. Nội dung tranh Tết thường mang ý nghĩa chúc tụng, đề tài gắn gũi với đời sống của nhân dân lao động như : tranh vẽ đề tài các con vật, tranh bốn mùa, tranh ngũ quả, tranh tổ nữ, tranh chúc tụng....

**Câu 2.** Đông Hồ ; giấy điệp.

**Câu 3.** – Gọi là tranh Đông Hồ (hay tranh làng Hồ) vì tranh được sản xuất tại làng Đông Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Còn phố Hàng Trống trước kia cũng là nơi sản xuất, bày bán tranh nên gọi là tranh Hàng Trống (nay là phố Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội).

– Tranh Đông Hồ phục vụ đối tượng chủ yếu là nông dân, tranh Hàng Trống chủ yếu phục vụ giới thị dân. Tranh do tập thể nghệ nhân, dựa trên cơ sở một cá nhân có tài trong cộng đồng sáng tạo ra đầu tiên, sau đó mọi người làm theo và phát triển hoàn chỉnh.

– Tranh dân gian Việt Nam còn có : tranh Kim Hoàng (Hà Nội), tranh làng Sình (Huế), tranh của các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc....

**Câu 4.** – Tranh Gà mái (Đông Hồ) : các ý a và c.

– Tranh Ngũ Hồ (Hàng Trống) : các ý b và d.

**Câu 5.** Tranh dân gian được đa số nhân dân yêu thích vì :

– Tranh do những người dân lao động sáng tác nên gắn gũi và biểu hiện được tâm tư, nguyện vọng của nhân dân.

– Đề tài sinh động, đa dạng, tạo được cái đẹp hài hoà về bố cục, nét vẽ và màu sắc.

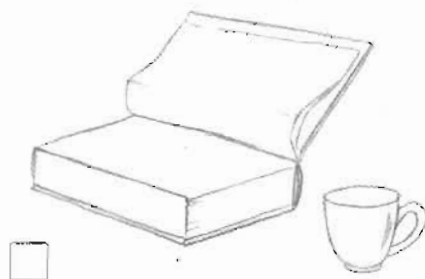
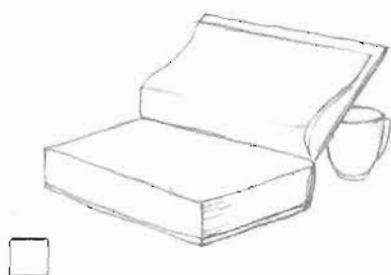
– Hình tượng trong tranh có tính khái quát cao ; bố cục theo lối ước lệ, thuận mắt, phong phú, hấp dẫn.

– Các nghệ nhân đã biết khai thác nguyên liệu thảo mộc tự nhiên (tranh Đông Hồ) ; màu phẩm nhuộm, màu bột (tranh Hàng Trống, tranh làng Sình) để làm tranh. Với số lượng màu hạn chế nhưng được sử dụng rất khéo léo, màu sắc trong tranh trở nên đa dạng và hấp dẫn.

# MẪU CÓ HAI ĐỒ VẬT

Quan sát các hình vẽ có hai vật mẫu bên :

- Chọn hình sắp xếp đẹp nhất (viết kí hiệu Đ).
- Chọn hình sắp xếp xấu nhất (viết kí hiệu X).



Hình tham khảo

Đặt mẫu có hai vật mẫu (tùy chọn) rồi vẽ.



*Bánh chưng ngày Tết (tranh của HS)*



*Chợ hoa ngày Tết (tranh của HS)*

Em hãy nhận xét về hình ảnh, bố cục, màu sắc và nêu cảm nhận của em khi xem hai bức tranh trên :

.....

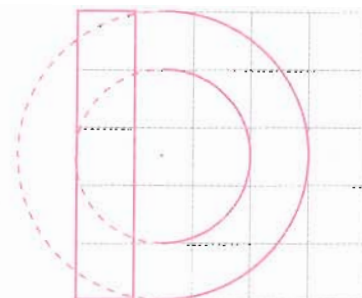
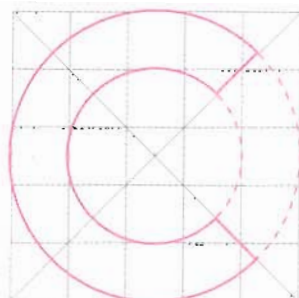
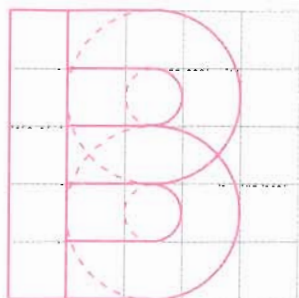
.....

.....

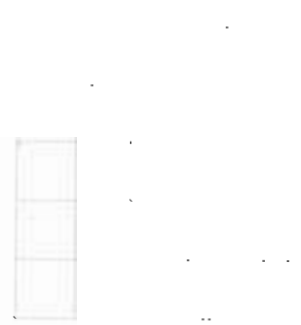
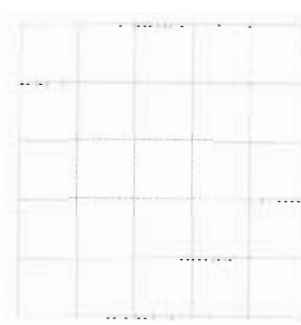
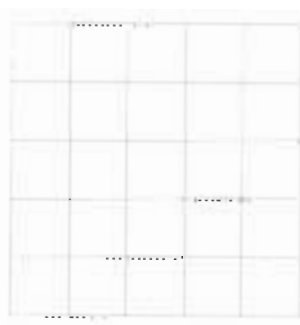
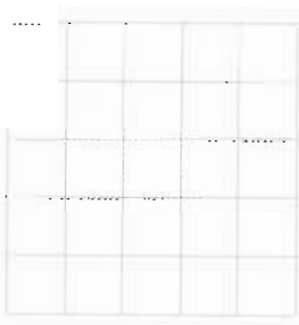
.....

Vẽ một bức tranh về đề tài *Ngày Tết và mùa xuân*.





Theo cách kẻ các chữ cái in hoa ở trên, hãy kẻ bốn chữ cái in hoa, nét đều : G, M, P, R vào bốn ô dưới đây :



Kẻ một dòng chữ theo ý thích (kiểu chữ cái in hoa, nét đều).



.....



**Câu 1 :** Chọn những điểm giống và khác nhau giữa tranh Đông Hồ và tranh Hàng Trống ở những ý dưới đây :

1. Do tập thể nghệ nhân sáng tạo nên.
2. Tranh được khắc trên bản gỗ, mỗi màu một bản.
3. Màu trong tranh được chế tác từ nguyên liệu trong tự nhiên.
4. Tranh in nét đen nhỏ, mảnh ; sau đó vẽ màu bằng tay.
5. Màu trong tranh là phẩm nhuộm nguyên chất.
6. Đề tài trong tranh đa dạng, phong phú, gắn liền với đời sống xã hội.
7. Tranh in trên nền giấy dó quét điệp.
8. Màu tô vẽ bằng tay, chỗ vờn chồng lên nhau tạo cho tranh mềm mại, tươi mà không sặc sỡ.
9. Tranh vẽ theo không gian ước lệ, bố cục thuận mắt, hợp lí.

- Những điểm giống nhau : .....

- Những điểm khác nhau : .....

**Câu 2 :** Hãy nêu một số nét đặc trưng về bức tranh Gà “Đại Cát” và bức tranh Đám cưới chuột (trang 137 - 138, SGK).

**Câu 3 :** Em biết thêm gì về bức tranh Gà “Đại Cát” và bức tranh Đám cưới chuột ?

**Câu 4 :** So sánh bức tranh *Chợ quê* với bức tranh *Phật Bà Quan Âm* (trang 138 – 139, SGK) để rút ra những điểm giống và khác nhau giữa hai bức tranh này.

**Câu 5 :** Hãy kể tên một số bức tranh dân gian khác mà em biết.

## GỢI Ý ĐÁP ÁN

**Câu 1.** – Giống nhau : các ý 1, 6, 9.

– Khác nhau : + Tranh *Đông Hồ* : các ý 2, 3, 7.

+ Tranh *Hàng Trống* : các ý 4, 5, 8.

**Câu 2.** – Cùng thuộc dòng tranh dân gian *Đông Hồ*.

– Kỹ thuật in ấn và nghệ thuật diễn tả giống nhau.

– Cùng in trên nền giấy dó quét điệp.

– Gà “**Đại Cát**” thuộc đề tài chúc tụng ; **Đám cưới chuột** thuộc đề tài trào lộng, phê phán thói hư tật xấu trong xã hội.

– Bố cục theo lối ước lệ, thuận mắt.

– Hình vẽ đơn giản, rõ ràng ; màu sắc ít song vẫn sinh động, tươi tắn ; nét viền đen, đậm và chắc.

**Câu 3.** – Tranh Gà “**Đại Cát**” : “**Đại Cát**” có ý chúc mừng mọi người, mọi nhà đón xuân mới có nhiều điều tốt, nhiều tài lộc.

Theo quan niệm xưa, gà trống oai vệ, hùng dũng tượng trưng cho sự thịnh vượng và đức tính mà người đàn ông cần có (văn, võ, dũng, nhân, tín).

– Tranh **Đám cưới chuột** nhằm phản ánh thói hư danh, tệ tham nhũng, của quyền của tầng lớp quan lại trong xã hội. **Đám cưới** muốn được yên, nhà chuột phải đem lễ vật hậu hĩnh dâng cho mèo.

**Câu 4.** – Giống nhau :

+ Cùng thuộc dòng tranh *Hàng Trống*.

+ Cùng in nét viền mảnh, bay bướm và tô vẽ màu bằng phẩm nhuộm.

+ Cách diễn tả nhân vật có thần thái, sống động.

– Khác nhau :

+ Tranh *Chợ quê* thuộc đề tài sinh hoạt của nông thôn. Tranh *Phật Bà Quan Âm* thuộc đề tài tôn giáo, thờ cúng.

+ Tranh *Chợ quê* tô vẽ màu phẳng, dẹt khoát, còn tranh *Phật Bà Quan Âm* có kết hợp giữa tô vẽ màu phẳng với “cẩn màu” (một kỹ thuật ở tranh *Hàng Trống*).

+ Bố cục tranh *Chợ quê* theo chiều ngang, nhiều nhân vật. Bố cục tranh *Phật Bà Quan Âm* theo chiều dọc, tập trung đặc tả nhân vật.

**Câu 5.** Học sinh xem trong sách giáo khoa ; xem trên sách báo và khai thác mạng internet (nếu có điều kiện) để trả lời.

# ĐỀ TÀI MẸ CỦA EM



*Mẹ đi chợ về* (tranh của HS)



*Bên mẹ* (tranh của Lâm Phượng Tú, HS lớp 6)

Em hãy nhận xét về nội dung, hình ảnh, bố cục, màu sắc và nêu cảm nhận của em khi xem hai bức tranh trên :

.....

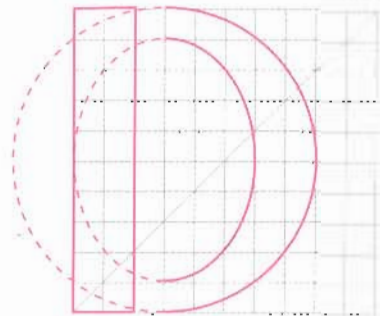
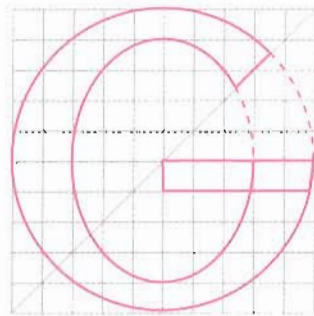
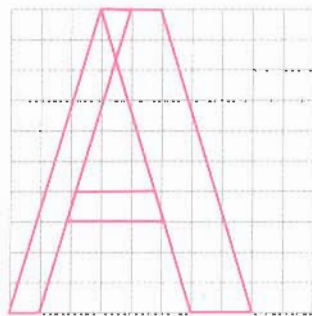
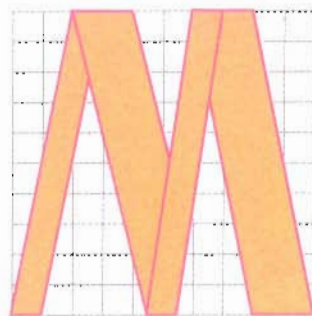
.....

.....

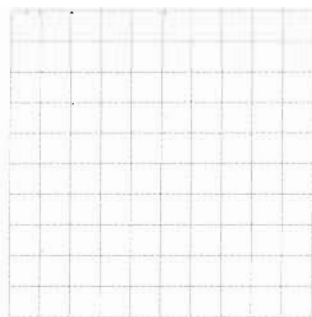
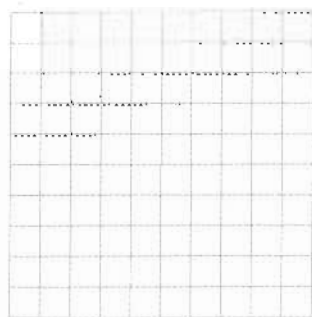
.....

.....

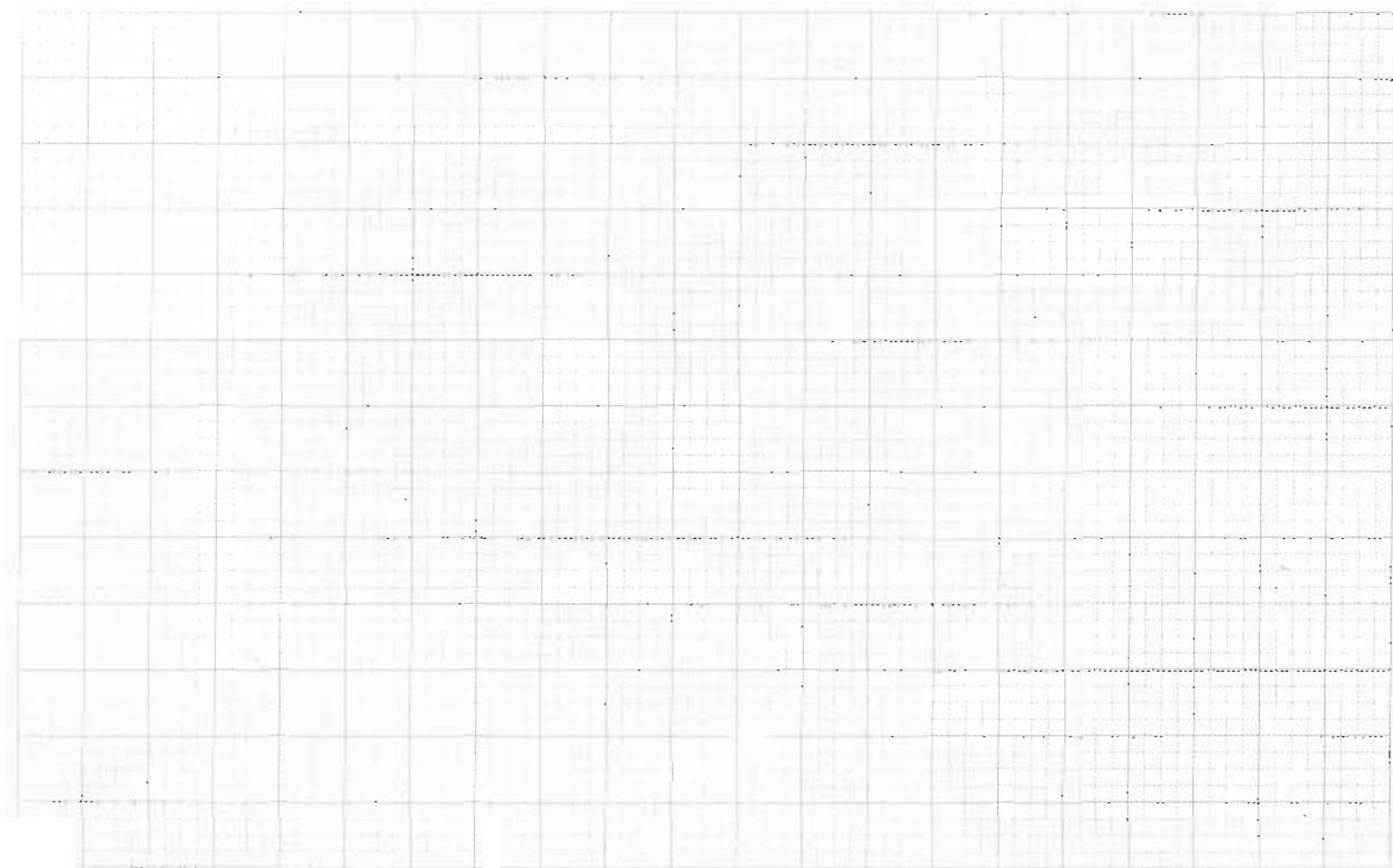
Vẽ một bức tranh đề tài *Mẹ của em*.



Theo cách kẻ các chữ cái in hoa ở trên, hãy kẻ bốn chữ cái in hoa, nét thanh nét đậm **E, N, P, K** vào bốn ô dưới đây :



Kẻ một dòng chữ theo ý thích (kiểu chữ cái in hoa, nét thanh nét đậm).





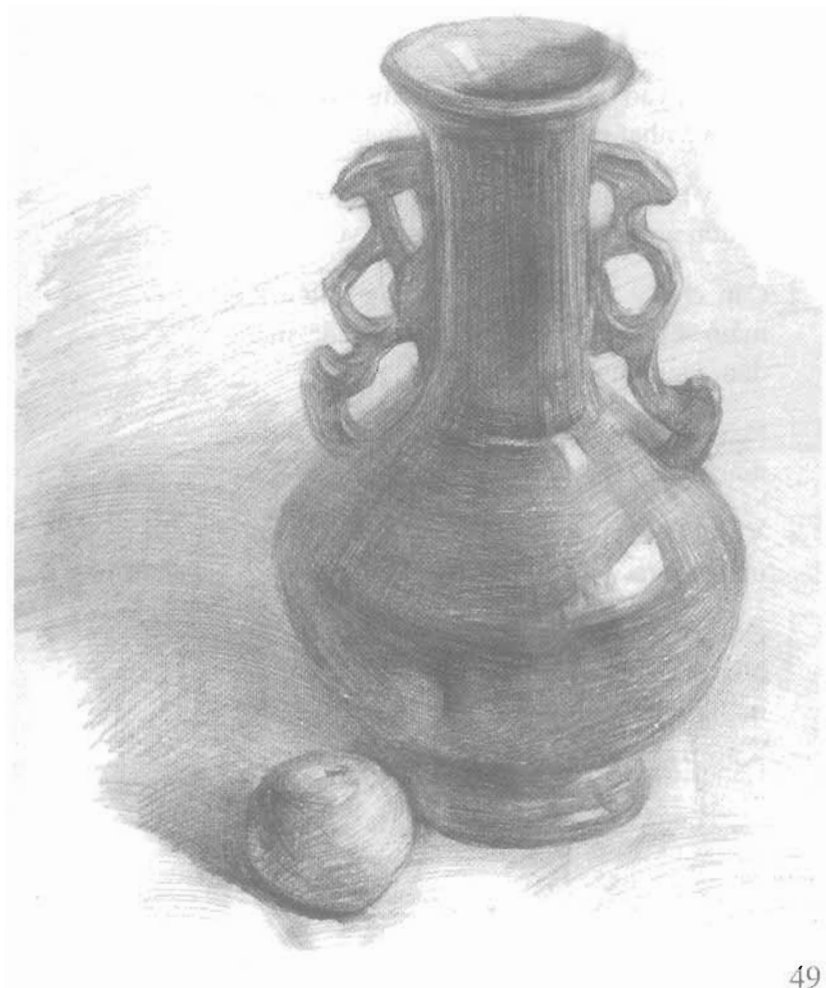
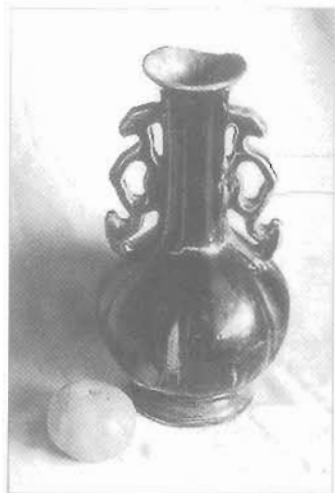
## MẪU CÓ HAI ĐỒ VẬT

Em hãy quan sát, nhận xét về hình khối của các vật trong hai hình.

Hình dáng toàn bộ và hình dáng từng bộ phận của chúng gần giống với các hình khối cơ bản nào ? (khối hình cầu, khối hình hộp, khối hình trụ, khối hình nón và khối hình nón cụt)



Tham khảo cách tiến hành một bài vẽ theo mẫu.



Đánh dấu x vào ô trống trước những ý đúng khi vẽ đậm, vẽ nhạt một bài vẽ theo mẫu :

- ☐ Khi vẽ đậm nhạt không cần chú ý đến các nguồn ánh sáng chiếu vào mẫu vẽ.
- ☐ Cần chú ý tới hướng ánh sáng chiếu vào mẫu vẽ để xác định vị trí của các mảng đậm và mảng nhạt ở mẫu vẽ.
- ☐ Phác hình các mảng đậm, mảng nhạt và vẽ mảng đậm trước, mảng nhạt sau.
- ☐ Vẽ các mảng nhạt trước, sau đó mới vẽ các mảng đậm.
- ☐ Khi vẽ, cần thường xuyên so sánh độ đậm nhạt giữa các vật mẫu với nhau, giữa các mảng nhạt và mảng đậm trên mỗi vật.
- ☐ Cần diễn tả ngay các chi tiết của mẫu vật.



Bày mẫu có hai đồ vật (tự chọn) để vẽ.

## SƠ LƯỢC VỀ MĨ THUẬT THẾ GIỚI THỜI KÌ CỔ ĐẠI

**Câu 1 :** Trình bày nét khái quát về mỹ thuật Ai Cập, Hi Lạp, La Mã cổ đại.

**Câu 2 :** Hãy tìm các công trình kiến trúc và tác phẩm điêu khắc dưới đây đúng với quốc gia cổ đại đã sản sinh ra các công trình, tác phẩm đó.

- *Công trình tác phẩm* : 1. Kim tự tháp ; 2. Đền Pác-tê-nông ; 3. Đấu trường Cô-li-dê ; 4. Khải hoàn môn ; 5. Tượng Nhân Sư ; 6. Cột Đô-dích ; 7. Tượng Người ném đĩa ; 8. Tượng Hoàng đế Ma-cô-den trên lưng ngựa ; 9. Tượng Thần Dớt ; 10. Tượng Viên thư lại ngồi.

- Các quốc gia cổ đại : a. Ai Cập ; b. Hi Lạp ; c. La Mã.

**Câu 3 :** Hãy nêu một số đặc điểm của hội họa Ai Cập, Hi Lạp, La Mã cổ đại.

## GỢI Ý ĐÁP ÁN

**Câu 1.** – Ai Cập nằm bên bờ sông Nin (châu Phi) tồn tại từ cách đây trên 5000 năm. Vị trí địa lý tạo cho Ai Cập được khép kín, có những cánh đồng phì nhiêu, màu mỡ, cổ nền khoa học phát triển sớm và là quốc gia thờ nhiều thần linh (đa thần giáo). Mĩ thuật Ai Cập cổ đại mang nhiều nét riêng biệt, độc đáo, thể hiện qua những công trình kiến trúc, điêu khắc và hội họa còn lưu giữ đến ngày nay.

– Hi Lạp nhìn ra Địa Trung Hải (châu Âu) là nơi hội tụ của nhiều cộng đồng dân tộc đến từ nhiều vùng, miền ; tạo nên sự phát triển về công nghiệp, nông nghiệp. Thời kì hưng thịnh nhất của thế giới cổ đại được khẳng định bởi nền văn minh Hi Lạp. Các công trình kiến trúc, các tác phẩm điêu khắc, hội họa và đồ gốm luôn hướng tới cái đẹp và mang tính hiện thực sâu sắc. Mĩ thuật Hi Lạp cổ đại đã đưa ra được những tỉ lệ mẫu mực về con người, còn có giá trị đến ngày nay.

– Sau khi đánh chiếm Hi Lạp, La Mã lại bị chinh phục trở lại về văn hoá và chịu ảnh hưởng của nền văn hoá, nghệ thuật Hi Lạp. Tuy nhiên, trong gần 500 năm phát triển, mĩ thuật La Mã cổ đại cũng tạo được những giá trị đặc sắc, chưa từng thấy ở một nền văn minh nào trước đây. Sự riêng biệt đó được tạo nên bởi mĩ thuật Hi Lạp và nghệ thuật bản địa.

**Câu 2.** a : 1, 5, 10 ; b : 2, 6, 7, 9 ; c : 3, 4, 8.

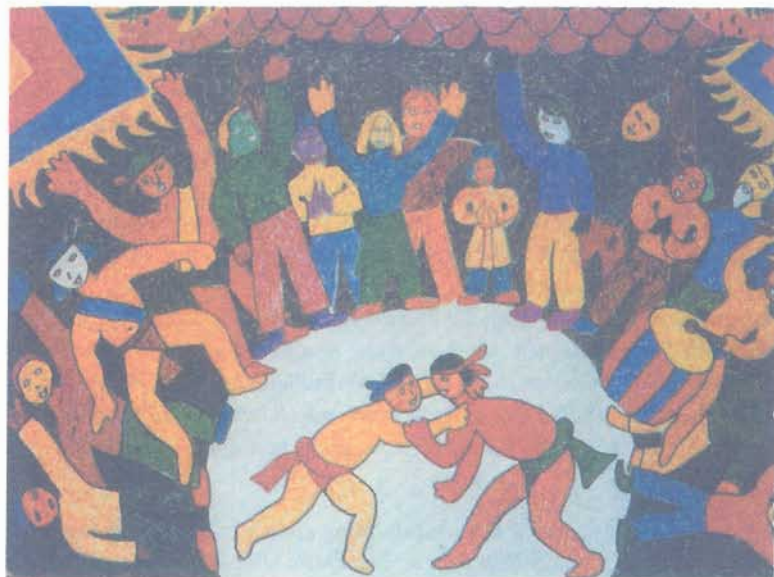
**Câu 3.** – Hội họa Ai Cập cổ đại : tranh tường có mặt ở khắp các công trình kiến trúc ; chữ viết luôn đi kèm với các bức chạm khắc và tranh vẽ. Cách vẽ hình người khá đặc biệt, thường bị chi phối bởi những quy định ước lệ như mặt phải nhìn chính diện ; đầu, tay, chân nhìn ngang,...

– Hội họa Hi Lạp cổ đại : những tác phẩm nguyên bản còn rất ít. Nhưng theo sử sách, thời kì này cũng có các họa sĩ nổi tiếng. Tuy nhiên, có rất nhiều hình vẽ là bản sao của các tác phẩm hội họa được lưu giữ trên đồ gốm rất đẹp.

– Hội họa La Mã cổ đại : có nhiều bức tranh tường lớn rất sinh động ở hai thành phố Pom-pi-ê và Ec-quy-la-num được diễn tả rất đa dạng và phong phú ; những đề tài thần thoại được thể hiện với một trình độ nghệ thuật cao và hiện thực.

**Câu 4.** Học sinh xem trong sách giáo khoa, sách báo và khai thác trên mạng internet (nếu có điều kiện) để trả lời.

**Câu 4 :** Kể thêm tên một số công trình kiến trúc, điêu khắc của mĩ thuật cổ đại Ai Cập, Hi Lạp, La Mã mà em biết.



*Đấu vật* (tranh của Lê Văn Bình, HS lớp 6)



*Niềm vui ở trại hè* (tranh của Hồng Mơ, HS lớp 6)

Em hãy nhận xét về nội dung, hình ảnh, bố cục, màu sắc và nêu cảm nhận của em khi xem hai bức tranh trên :

.....

.....

.....

.....

**Câu 4 :** Kể thêm tên một số công trình kiến trúc, điêu khắc của mỹ thuật cổ đại Ai Cập, Hi Lạp, La Mã mà em biết.

## GỢI Ý ĐÁP ÁN

**Câu 1.** – Ai Cập nằm bên bờ sông Nin (châu Phi) tồn tại từ cách đây trên 5000 năm. Vị trí địa lí tạo cho Ai Cập được khép kín, có những cánh đồng phì nhiêu, màu mỡ, cội nền khoa học phát triển sớm và là quốc gia thờ nhiều thần linh (đa thần giáo). Mỹ thuật Ai Cập cổ đại mang nhiều nét riêng biệt, độc đáo, thể hiện qua những công trình kiến trúc, điêu khắc và hội họa còn lưu giữ đến ngày nay.

– Hi Lạp nhìn ra Địa Trung Hải (châu Âu) là nơi hội tụ của nhiều cộng đồng dân tộc đến từ nhiều vùng, miền ; tạo nên sự phát triển về công nghiệp, nông nghiệp. Thời kì hưng thịnh nhất của thế giới cổ đại được khẳng định bởi nền văn minh Hi Lạp. Các công trình kiến trúc, các tác phẩm điêu khắc, hội họa và đồ gốm luôn hướng tới cái đẹp và mang tính hiện thực sâu sắc. Mỹ thuật Hi Lạp cổ đại đã đưa ra được những tỉ lệ mẫu mực về con người, còn có giá trị đến ngày nay.

– Sau khi đánh chiếm Hi Lạp, La Mã lại bị chinh phục trở lại về văn hoá và chịu ảnh hưởng của nền văn hoá, nghệ thuật Hi Lạp. Tuy nhiên, trong gần 500 năm phát triển, mỹ thuật La Mã cổ đại cũng tạo được những giá trị đặc sắc, chưa từng thấy ở một nền văn minh nào trước đây. Sự riêng biệt đó được tạo nên bởi mỹ thuật Hi Lạp và nghệ thuật bản địa.

**Câu 2.** a : 1, 5, 10 ; b : 2, 6, 7, 9 ; c : 3, 4, 8.

**Câu 3.** – Hội họa Ai Cập cổ đại : tranh tường có mặt ở khắp các công trình kiến trúc ; chữ viết luôn đi kèm với các bức chạm khắc và tranh vẽ. Cách vẽ hình người khá đặc biệt, thường bị chi phối bởi những quy định ước lệ như mắt phải nhìn chính diện ; đầu, tay, chân nhìn ngang,...

– Hội họa Hi Lạp cổ đại : những tác phẩm nguyên bản còn rất ít. Nhưng theo sử sách, thời kì này cũng có các họa sĩ nổi tiếng. Tuy nhiên, có rất nhiều hình vẽ là bản sao của các tác phẩm hội họa được lưu giữ trên đồ gốm rất đẹp.

– Hội họa La Mã cổ đại : có nhiều bức tranh tường lớn rất sinh động ở hai thành phố Pom-pi-ê và Ec-quy-la-num được diễn tả rất đa dạng và phong phú ; những đề tài thần thoại được thể hiện với một trình độ nghệ thuật cao và hiện thực.

**Câu 4.** Học sinh xem trong sách giáo khoa, sách báo và khai thác trên mạng internet (nếu có điều kiện) để trả lời.



Vẽ một bức tranh đề tài *Thể thao* hoặc *Văn nghệ*.

## TRANG TRÍ CHIẾC KHĂN ĐỂ ĐẶT LỌ HOA

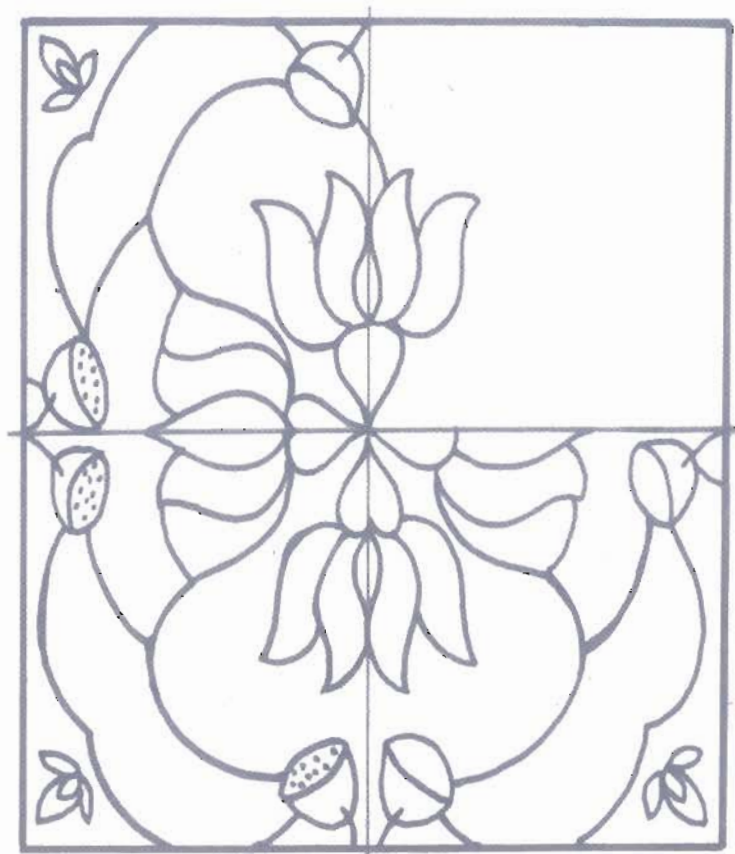
Quan sát, nhận xét các mẫu trang trí khăn để đặt lọ hoa :

- Cách sắp xếp họa tiết.
- Các họa tiết, hình mảng.
- Màu sắc.

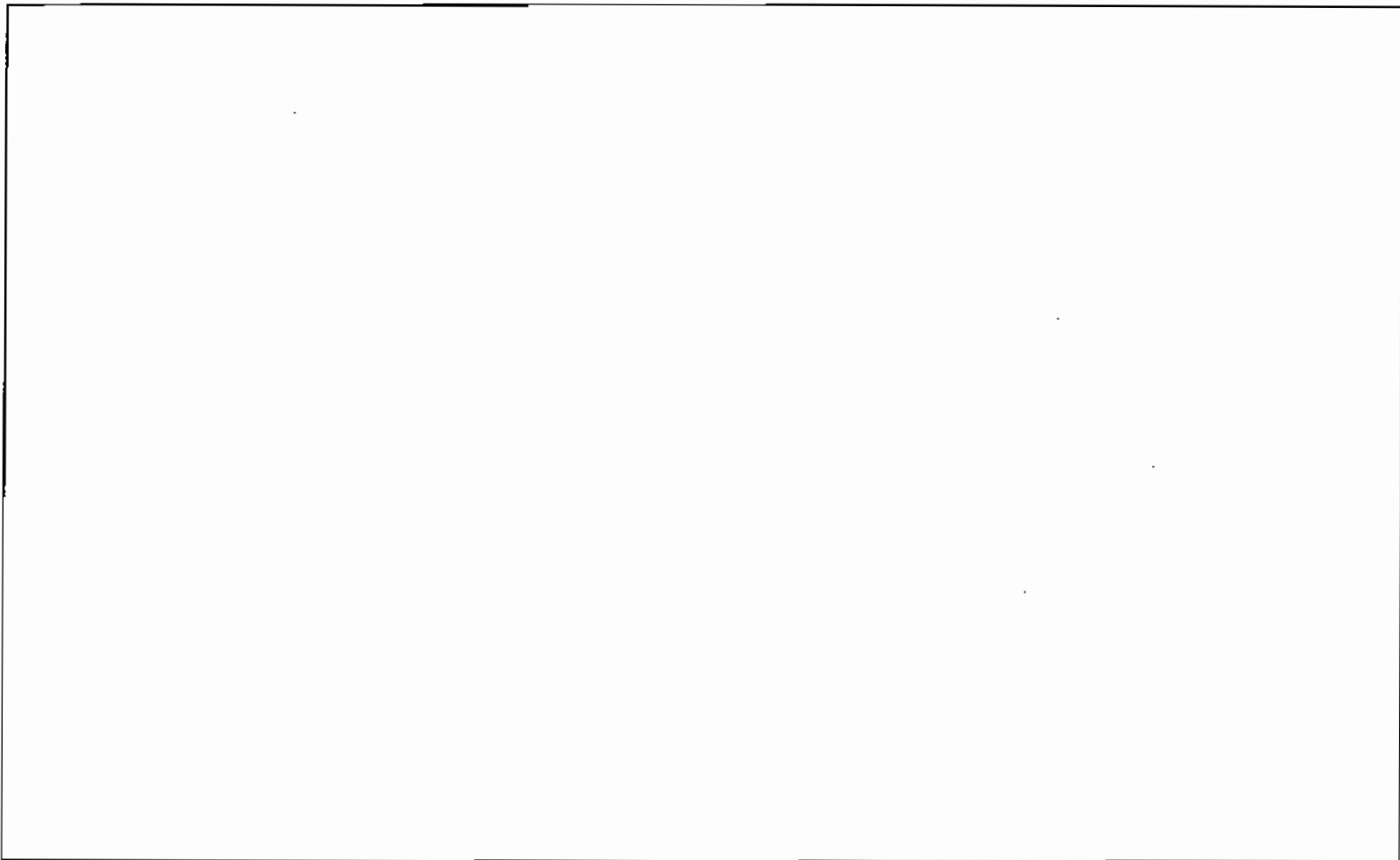


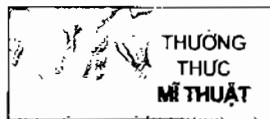
Bài  
tham  
khảo

Vẽ tiếp hình và tô màu.



Dựa vào cách trang trí đường diềm, hình vuông, hình tròn, hãy trang trí một chiếc khăn để đặt lọ hoa.





## MỘT SỐ CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU CỦA MỸ THUẬT AI CẬP, HI LẬP, LA MÃ THỜI KÌ CỔ ĐẠI

**Câu 1 :** Em biết gì về *Kim tự tháp Kê-ốp* (lịch sử, diện tích, chất liệu xây dựng, giá trị nghệ thuật và khoa học) ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 2 :** Ở Ai Cập, ngoài *Kim tự tháp Kê-ốp*, em còn biết thêm kim tự tháp nào không ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 3 :** Tượng *Nhân sư* (Ai Cập cổ đại) tượng trưng cho sức mạnh và quyền lực, đúng hay sai ? Hãy kể một vài đặc điểm về tượng *Nhân sư*.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 4 :** Hãy kể đôi nét về pho tượng *Vệ nữ Mi-lô*.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 5 :** Em có thể kể tên một vài công trình, tác phẩm điêu khắc hoặc một vài tác giả điêu khắc nổi tiếng của mỹ thuật Hi Lạp cổ đại.

**Câu 6 :** Mỹ thuật La Mã cổ đại nổi tiếng về tác tượng chân dung, đúng hay sai ? Vì sao ?

#### GỢI Ý ĐÁP ÁN

**Câu 1.** Kim tự tháp Kê-ốp là lăng mộ của Pha-ra-ông Kê-ốp, được xây dựng vào khoảng năm 2900 trước công nguyên và kéo dài hai mươi năm. Kim tự tháp có hình chóp, cao 138m, đáy là hình vuông có cạnh dài 225m. Kim tự tháp được xây dựng bằng đá vôi. Người ta phải dùng đến 2 triệu phiến đá, có những phiến đá nặng gần 3 tấn. Ngoài giá trị nghệ thuật, kim tự tháp còn là một công trình khoa học chứa đựng nhiều bí ẩn đến nay vẫn chưa tìm được lời giải đáp.

**Câu 2.** Người ta gọi Ai Cập là đất nước của những kim tự tháp khổng lồ. Ngoài Kim tự tháp Kê-ốp còn có Kim tự tháp Kê-phơ-ren, Kim tự tháp Mi-kê-ri-nốt,...

**Câu 3.** Đứng. Nhân sư hay còn gọi là Xphanh, là tượng đầu người mình sư tử.

– Đầu người tượng trưng cho trí tuệ và tinh thần.

– Mình sư tử tượng trưng cho sức mạnh và quyền lực.

Tượng được đặt trước Kim tự tháp Kê-phơ-ren, có chiều cao khoảng 20m, thân dài 60m, đầu cao 5m, tai dài 1,4m, miệng rộng 2,3m. Tượng được tạc từ một tảng đá hoa cương rất lớn vào khoảng năm 2700 trước công nguyên.

**Câu 4.** Mi-lô là tên một hòn đảo trên biển Ê-giê (Hi Lạp). Năm 1820, người ta tìm thấy pho tượng tuyệt đẹp này. Tượng diễn tả hình dáng một phụ nữ thân hình cân đối và tràn đầy sức sống. Pho tượng được diễn tả theo phong cách tả thực, hoàn hảo với vẻ đẹp li tưởng, tượng cao 2,04 m.

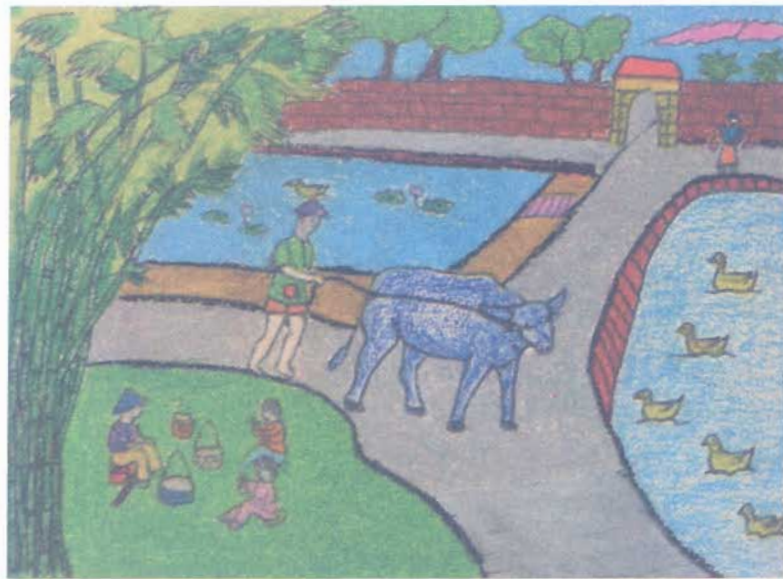
**Câu 5.** – Các tác phẩm : Ngọn đèn biển ở A-lếch-xăng-đơ-ri, vườn treo Ba-bi-lon, tượng Thần Hê-li-ốt ở đảo Rô-đ, tượng Thần Đất ở Ô-lem-pi, lăng mộ vua Mô-đô-lốt ở Ha-li-các-nát-xơ,...

– Các nhà điêu khắc : Phí-đi-át ; Mi-rông ; Pô-li ; C. Lét.

**Câu 6.** Đúng. Điêu khắc La Mã cổ đại có những sáng tạo tuyệt vời về tượng chân dung, trong đó có tượng các hoàng đế La Mã. Người La Mã coi linh hồn là bất tử, do tin ngưỡng nên họ cố làm tượng chân dung chính xác như thực.



*Buổi sáng ở làng em* (tranh của Doãn Trung Đạt, HS lớp 6)



*Quê nội* (tranh của Phạm Hồng Nhung, HS lớp 6)

Em hãy nhận xét về nội dung, hình ảnh, bố cục, màu sắc và nêu cảm nhận của em khi xem hai bức tranh trên :

.....

.....

.....

.....

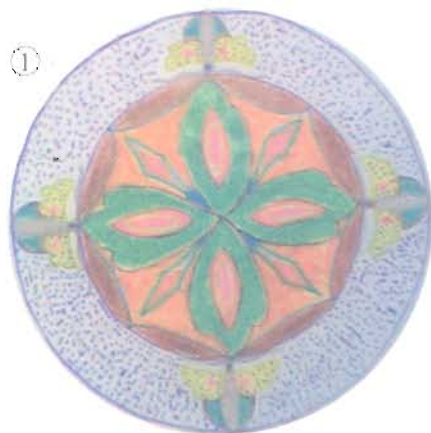
Vẽ một bức tranh đề tài *Quê hương em*.



## XEM TRANH VÀ BÀI THỰC HÀNH CỦA HỌC SINH

Xem tranh và bài thực hành.

Nêu nhận xét về nội dung chủ đề, bố cục (việc sắp xếp các hình ảnh, mảng màu,...), hình dáng, đường nét, màu sắc và đặc biệt là cảm nhận riêng của em (đẹp – xấu, hay – dở, ấn tượng – mờ nhạt,...).



1. Trang trí đĩa tròn (bài của HS).
2. Trang trí đường diềm (bài của HS).
3. Leo cầu bắt vịt (tranh của HS).



4. *Tĩnh vật* (tranh của HS).

5. *Phong cảnh nông thôn* (tranh của HS).

6. *Quang cảnh ngày hội* (tranh của HS).

4



5



6



Chịu trách nhiệm xuất bản :  
Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc NGÔ TRẦN ÁI  
Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng biên tập NGUYỄN QUỲ THAO

Tổ chức bản thảo và chịu trách nhiệm nội dung :  
Phó tổng biên tập PHAN XUÂN THÀNH  
Giám đốc CTCP Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội PHAN KẾ THÁI

Biên tập : NGÔ THANH HƯƠNG  
Thiết kế sách và trình bày bìa : BÙI THANH SƠN  
Sửa bản in : NGÔ THANH HƯƠNG  
Chế bản : CTCP MỸ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG

---

Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội và Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội – Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam giữ quyền công bố tác phẩm.

---

Trong sách có sử dụng tranh của một số họa sĩ, tranh và bài thực hành của học sinh. Xin trân trọng cảm ơn.

---

## **BÀI TẬP MỸ THUẬT 6**

Mã số : T6A01h1 - ĐTH  
Số đăng kí KHXB : 01 - 2011/CXB/873 - 1235/GD  
In 30.000 bản, khổ 24 x 17 cm.  
In tại Công ty cổ phần In Khoa học Kỹ thuật - Hà Nội.  
Quyết định in : 08BT. Số in: 13.  
In xong và nộp lưu chiểu tháng 3 năm 2011.



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH

## SÁCH BÀI TẬP LỚP 6

- |   |                                 |
|---|---------------------------------|
| 1. Bài tập Ngữ văn 6 (tập một, tập hai) | 7. Bài tập Sinh học 6           |
| 2. Bài tập Toán 6 (tập một, tập hai)    | 8. Bài tập Địa lí 6             |
| 3. Bài tập Vật lí 6                     | 9. Bài tập Lịch sử 6            |
| 4. Bài tập Tiếng Anh 6                  | 10. Bài tập Mĩ thuật 6          |
| 5. Bài tập Tiếng Pháp 6                 | 11. Bài tập Âm nhạc 6           |
| 6. Bài tập Tiếng Nga 6                  | 12. Bài tập Giáo dục công dân 6 |



VƯƠNG MIỆN KIM CƯƠNG  
CHẤT LƯỢNG QUỐC TẾ

### Bạn đọc có thể mua sách tại :

- \* Các Công ty Sách - Thiết bị trường học ở các địa phương.
- \* Công ty CP Đầu tư và phát triển giáo dục Hà Nội, 187B Giảng Võ, TP. Hà Nội.
- \* Công ty CP Đầu tư và phát triển giáo dục Phương Nam, 231 Nguyễn Văn Cừ, Quận 5, TP. HCM.
- \* Công ty CP Đầu tư và phát triển giáo dục Đà Nẵng, 15 Nguyễn Chí Thanh, TP. Đà Nẵng.

### hoặc các cửa hàng sách của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam :

- Tại TP. Hà Nội : 187 Giảng Võ ; 232 Tây Sơn ; 23 Trạng Tiền ;  
25 Hàn Thuyên ; 32E Kim Mã ;  
14/3 Nguyễn Khánh Toàn ; 67B Cửa Bắc.
- Tại TP. Đà Nẵng : 78 Pasteur ; 247 Hải Phòng.
- Tại TP. Hồ Chí Minh : 104 Mai Thị Lựu ; 2A Đinh Tiên Hoàng, Quận 1 ;  
240 Trần Bình Trọng ; 231 Nguyễn Văn Cừ, Quận 5.
- Tại TP. Cần Thơ : 5/5 Đường 30/4.
- Tại Website bán sách trực tuyến : [www.sach24.vn](http://www.sach24.vn)

Website: [www.nxbgd.vn](http://www.nxbgd.vn)



Giá: 5.600đ